

Kinh Đại Bát Nhã

Ba La Mật Đa

(Trọn bộ 24 tập)

TẬP 8



Hán Dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang



Việt Dịch: HT. Trí Nghiêm



Khảo dịch: HTThiền Siêu
Sàigòn - 1998

Nguồn

<http://www.quangduc.com>

Chuyển sang ebook 21-6-2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

Mục Lục

Quyển Thứ 176 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 177 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 178 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 179 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 180 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 181 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 182 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 183 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 184 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 185 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 186 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 187 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 188 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 189 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 190 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 191 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 192 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 193 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 194 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 195 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 196 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 197 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 198 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 199 - HỘI THỨ NHẤT
Quyển Thứ 200 - HỘI THỨ NHẤT

---o0o---

Quyển Thứ 176 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm **KHEN BÁT NHÃ** Thứ 32-5

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, nương bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nhất thiết trí làm lớn làm nhỏ; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng làm lớn làm nhỏ. Đối nhất thiết trí làm nhóm làm tan; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng làm nhóm làm tan. Đối nhất thiết trí làm hữu lượng làm vô lượng; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối nhất thiết trí làm rộng làm hẹp; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng làm rộng làm hẹp. Đối nhất thiết trí làm hữu lực làm vô lực; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học đại thừa, nương bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tất cả đà la ni môn làm lớn làm nhỏ. Đối tất cả tam na địa môn cũng làm lớn làm nhỏ. Đối tất cả đà la ni môn làm nhóm làm tan, đối tất cả tam na địa môn cũng làm nhóm làm tan. Đối tất cả đà la ni môn làm hữu lượng làm vô lượng, đối tất cả tam na địa môn cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối tất cả đà la ni môn làm rộng làm hẹp, đối tất cả tam na địa môn cũng làm rộng làm hẹp. Đối tất cả đà la ni môn làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát mới học Đại thừa, nương bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Dự lưu làm lớn làm nhỏ; đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán cũng làm lớn làm nhỏ. Đối dự lưu làm nhóm làm tan; đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán cũng làm nhóm làm tan. Đối Dự lưu làm hữu lượng làm vô lượng; đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối dự lưu làm rộng làm hẹp; đối Nhất lai Bất hoàn, A la hán cũng làm rộng làm hẹp. Đối Dự lưu làm hữu lực làm vô lực; đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, nương bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối dự lưu, hướng Dự lưu quả làm lớn làm nhỏ; đối Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A la hán hướng A la hán quả cũng làm lớn làm nhỏ. Đối Dự lưu hướng Dự lưu quả làm nhóm làm tan; đối Nhất lai hướng cho đến A la hán quả cũng làm nhóm làm tan. Đối Dự lưu hướng Dự lưu quả làm hữu lượng làm vô lượng. Đối Dự lưu hướng Dự lưu quả làm rộng làm hẹp, đối Nhất lai hướng cho đến A la hán quả cũng làm rộng làm hẹp. Đối Dự lưu hướng dự lưu quả làm hữu lực làm vô lực, đối Nhất lai hướng cho đến A la hán quả cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát mới học Đại thừa, nương Bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối độc giác làm lớn làm nhỏ, đối Độc giác Bồ đề cũng làm lớn làm nhỏ. Đối Độc giác làm nhóm làm tan, đối Độc giác Bồ đề cũng làm nhóm làm tan. Đối Độc giác làm hữu lượng làm vô lượng, đối Độc giác Bồ đề cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối Độc giác làm rộng làm hẹp, đối Độc giác Bồ đề cũng làm rộng làm hẹp. Đối Độc giác hữu lực làm vô lực, đối Độc giác Bồ đề cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát mới học Đại thừa, nương Bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Bồ tát Ma ha tát làm lớn làm nhỏ, đối hạnh Bồ tát Ma ha tát cũng làm lớn làm nhỏ. Đối Bồ tát Ma ha tát làm nhóm làm tan. Đối hạnh Bồ tát Ma ha tát cũng làm nhóm làm tan. Đối Bồ tát Ma ha tát làm hữu lượng làm vô lượng, đối hạnh Bồ tát Ma ha tát cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối Bồ tát Ma ha tát làm rộng làm hẹp, đối hạnh Bồ tát Ma ha tát cũng làm rộng làm hẹp. Đối Bồ tát Ma ha tát làm hữu lực làm vô lực, đối hạnh Bồ tát Ma ha tát cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, nương bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Chánh làm lớn làm nhỏ, đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng làm lớn làm nhỏ. Đối các Như Lai ứng Chánh Đẳng Chánh Giác làm nhóm làm tan, đối Phật Vô thượng Chánh Đẳng Bồ đề cũng làm nhóm làm tan. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Chánh Giác làm hữu lượng làm vô lượng, đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối các Như

Lai Ứng Chánh Đẳng Chánh Giác làm rộng làm hẹp, đối Phật Vô thượng Chánh Đẳng Bồ đề cũng làm rộng làm hẹp. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Chánh Giác làm hữu lực làm vô lực, đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ Đề cũng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát mới học Đại thừa, nương bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tất cả pháp làm lớn làm nhỏ, làm nhóm làm tan, làm hữu lượng làm vô lượng, làm rộng làm hẹp, làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã Ba la mật đa, tinh lự Ba la mật đa, tinh tiến Ba la Mật đa, an nhẫn Ba la Mật đa, tịnh giới Ba la Mật đa, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát Nhã Ba la mật đa như thế, đối sắc chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối sắc chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối sắc chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối sắc chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối sắc chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này do vọng tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nhãn xứ chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối nhãn xứ chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối nhãn xứ chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối nhãn xứ chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối nhãn xứ chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này là do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối sắc xứ chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối sắc xứ chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối sắc xứ chẳng làm hữu

lượng chẳng làm vô lượng, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối sắc xứ chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối sắc xứ chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nhãn giới chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ; đối sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối nhãn giới chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối nhãn giới chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối nhãn giới chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối nhãn giới chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nhĩ giới chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ; đối thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối nhĩ giới chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối nhĩ giới chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối nhĩ giới chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối nhĩ giới chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tỷ giới chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ; đối hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối tỷ giới chẳng làm

nhóm chẳng làm tan, đối hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối tử giới chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối tử giới chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối tử giới chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này là do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối thiết giới chẳng làm lớn làm nhỏ; đối vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối thiết giới chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối thiết giới chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối thiết giới chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối thiết giới chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối thân giới chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ; đối xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối thân giới chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối thân giới chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối thân giới chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối thân giới chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối ý giới chẳng làm lớn làm

nhỏ; đối pháp giới ý thức và ý xúc, ý xúc duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối ý giới chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối ý giới chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối ý giới chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối ý giới chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối địa giới chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối thủy hỏa phong không giới thức cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối địa giới chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối thủy hỏa phong không thức giới cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối địa giới chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối thủy hỏa phong không thức giới cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối địa giới chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối thủy hỏa phong không thức cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối địa giới chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối thủy hỏa phong không thức giới cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối vô minh chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ; đối hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu sanh, lão tử sầu than khổ ưu não cũng chẳng làm nhỏ. Đối vô minh chẳng làm nhóm chẳng làm tan; đối hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối vô minh chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng; đối hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối vô minh chẳng làm rộng chẳng làm hẹp; đối hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối vô minh chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực; đối hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não cũng chẳng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này là do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi

tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối bố thí Ba la mật đa chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ; đối tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối bố thí Ba la mật đa chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối bố thí ba la mật chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối bố thí Ba la mật đa chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối bố thí Ba la mật đa chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nội không chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ; đối ngoại không nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không vô tánh tự tánh không cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối nội không chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối nội không chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối ngoại không cho đến vô tánh cho đến vô tánh tự tánh không cũng chẳng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối nội không chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối nội không chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối chơn như chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ; đối pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối chơn như chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối chơn như chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối pháp giới cho đến bất tư nghì giới cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối chơn như chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối pháp giới cho đến bất tư nghì giới cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối chơn như chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối pháp giới cho đến bất tư nghì giới cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối chơn như chẳng làm hữu lực chẳng làm

vô lực, đối pháp giới cho đến bất tư nghi giới cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lợi, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối khổ thánh đế chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối tập diệt đạo thánh đế cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối khổ đế chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối tập diệt đạo thánh đế cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối khổ thánh đế chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối tập diệt đạo thánh đế cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối khổ thánh đế chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối tập diệt đạo thánh đế chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối khổ thánh đế chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối tập diệt đạo thánh đế cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng mà ra, chẳng phải hành Bát nhã ba la mật.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối bốn tĩnh lực chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối bốn tĩnh lực chẳng làm nhóm chẳng làm tan; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối bốn tĩnh lực chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối bốn tĩnh lực chẳng làm rộng chẳng làm hẹp; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối bốn tĩnh lực chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tám giải thoát chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối tám giải thoát chẳng làm nhóm chẳng làm tan; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối tám giải thoát chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối tám giải thoát chẳng làm rộng chẳng làm hẹp; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối tám giải thoát chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng chẳng làm hữu lực

chẳng làm vô lượng. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối bốn niệm trụ chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ; đối bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối bốn niệm trụ chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối bốn niệm trụ chẳng làm tan. Đối niệm trụ chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối bốn niệm trụ chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối bốn niệm trụ chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối không giải thoát môn chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ; đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối không giải thoát môn chẳng làm nhóm chẳng làm tan; đối vô tướng vô nguyện giải thoát môn cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối không giải thoát môn chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng; đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối không giải thoát môn chẳng làm rộng chẳng làm hẹp; đối vô tướng vô nguyện giải thoát môn cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối không giải thoát môn chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực; đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối năm nhãn chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối sáu thân thông cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối năm nhãn chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối sáu thân thông cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối năm nhãn chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối sáu thân thông cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối năm nhãn chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối sáu thân thông cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối năm nhãn chẳng làm hữu lực chẳng làm

vô lực, đối sáu thần thông cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Phật mười lực chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ; đối bốn vô sở úy bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối Phật mười lực chẳng làm nhóm chẳng làm tan; đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối Phật mười lực chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng; đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối Phật mười lực chẳng làm rộng chẳng làm hẹp; đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối Phật mười lực chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực; đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối pháp vô vong thất chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối tánh hằng trụ xả cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối pháp vô vong thất chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối tánh hằng trụ xả cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối pháp vô vong thất chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối tánh hằng trụ xả cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối pháp vô vong thất chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối tánh hằng trụ xả cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối pháp vô vong thất chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối tánh hằng trụ xả cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nhất thiết trí chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối nhất thiết trí chẳng làm nhóm chẳng làm tan; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối nhất thiết trí chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối nhất thiết trí chẳng làm rộng chẳng làm hẹp; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối nhất thiết trí chẳng làm hữu lực chẳng

làm vô lực; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tất cả đà la ni môn chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối tất cả tam ma địa môn cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối tất cả đà la ni môn chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối tất cả tam ma địa môn chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối tất cả tam ma địa môn cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối tất cả đà la ni môn chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối tất cả tam ma địa môn cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối tất cả đà la ni môn chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối tất cả tam ma địa môn cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Dự lưu chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ; đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối Dự lưu chẳng làm nhóm chẳng làm tan; đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối Dự lưu chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng; đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối Dự lưu chẳng làm rộng chẳng làm hẹp; đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối Dự lưu chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực; đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lự, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Dự lưu hướng Dự lưu quả chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ; đối Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối Dự lưu hướng Dự lưu quả chẳng làm nhóm chẳng làm tan; đối Nhất lai hướng cho đến A la hán quả cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối Dự lưu hướng Dự lưu quả chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng; đối Nhất lai hướng cho đến A la hán quả cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối Dự lưu hướng Dự lưu quả chẳng làm rộng chẳng làm hẹp; đối Nhất lai hướng cho đến A la hán quả cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối Dự lưu hướng Dự lưu quả chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn, Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Độc giác chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối Độc giác Bồ đề cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối Độc giác chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối Độc giác Bồ đề cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối Độc giác chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối Độc giác Bồ đề cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối Độc giác chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối Độc giác Bồ đề cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối Độc giác chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối Độc giác Bồ đề cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lự, an nhẫn, tinh tiến, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Bồ Tát Ma ha tát chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối Bồ Tát Ma ha tát chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối Bồ Tát Ma ha tát chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối Bồ Tát Ma ha tát chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối Bồ Tát Ma ha tát chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lự, tinh tiến, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tất cả các pháp chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, chẳng làm nhóm chẳng làm tan, chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

---o0o---

Quyển Thứ 177 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm
KHEN BÁT NHÃ
Thứ 32-6

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã Ba la mật đa, tinh lực Ba la mật đa, tinh tiến Ba la mật đa, an nhẫn Ba la mật đa, tịnh giới Ba la mật đa, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Ba la mật đa như thế, đối sắc làm lớn làm nhỏ, đối thọ tướng hành thức cũng làm lớn làm nhỏ. Đối sắc làm nhóm làm tan, đối thọ tướng hành thức cũng làm nhóm làm tan. Đối sắc làm hữu lượng làm vô lượng, đối thọ tướng hành thức cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối sắc làm rộng làm hẹp, đối thọ tướng hành thức cũng làm rộng làm hẹp. Đối sắc làm hữu lực làm vô lực, đối thọ tướng hành thức cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nhãn xứ làm lớn làm nhỏ, đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ cũng làm lớn làm nhỏ. Đối nhãn xứ làm nhóm làm tan, đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ cũng làm nhóm làm tan. Đối nhãn xứ làm hữu lượng làm vô lượng, đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối nhãn xứ làm rộng làm hẹp, đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ cũng làm rộng làm hẹp. Đối nhãn xứ làm hữu lực làm vô lực, đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối sắc xứ làm lớn làm nhỏ, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng làm lớn làm nhỏ. Đối sắc xứ làm

nhóm làm tan, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng làm nhóm làm tan. Đối sắc xứ làm hữu lượng làm vô lượng, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối sắc xứ làm rộng làm hẹp, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng làm rộng làm hẹp. Đối sắc xứ làm hữu lực làm vô lực, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tĩnh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nhãn giới làm lớn làm nhỏ; đối sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm lớn làm nhỏ. Đối nhãn giới làm nhóm làm tan, đối sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm nhóm làm tan. Đối nhãn giới làm hữu lượng làm vô lượng; đối sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối nhãn giới làm rộng làm hẹp, đối sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm rộng làm hẹp. Đối nhãn giới làm hữu lực làm vô lực, đối sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tĩnh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nhĩ giới làm lớn làm nhỏ; đối thanh giới, nhĩ thức và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm lớn làm nhỏ. Đối nhĩ giới làm nhóm làm tan, đối thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm nhóm làm tan. Đối nhĩ giới làm hữu lượng làm vô lượng, đối thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối nhĩ giới làm rộng làm hẹp, đối thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm rộng làm hẹp. Đối nhĩ giới làm hữu lực làm vô lực, đối thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tĩnh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tỷ giới làm lớn làm nhỏ; đối hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm lớn làm nhỏ. Đối tỷ giới làm nhóm làm tan, đối hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm nhóm làm tan. Đối tỷ giới làm hữu lượng làm vô lượng, đối hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối tỷ giới làm rộng làm hẹp, đối

huong giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm rộng làm hẹp. Đối tỷ giới làm hữu lực làm vô lực, đối huong giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối thiết giới làm lớn làm nhỏ; đối vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm lớn làm nhỏ. Đối thiết giới làm nhóm làm tan, đối vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm nhóm làm tan. Đối thiết giới làm hữu lượng làm vô lượng, đối vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối thiết giới làm rộng làm hẹp, đối vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm rộng làm hẹp. Đối thiết giới làm hữu lực làm vô lực, đối vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lự, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối thân giới làm lớn làm nhỏ; đối xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm lớn làm nhỏ. Đối thân giới làm nhóm làm tan, đối xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm nhóm làm tan. Đối thân giới làm hữu lượng làm vô lượng, đối xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối thân giới làm rộng làm hẹp, đối xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm rộng làm hẹp. Đối thân giới làm hữu lực làm vô lực, đối xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lự, an nhẫn, tinh tiến, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối ý giới làm lớn làm nhỏ; đối pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm lớn làm nhỏ. Đối ý giới làm nhóm làm tan, đối pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm nhóm làm tan. Đối ý giới làm hữu lượng làm vô lượng, đối pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối ý giới làm rộng làm hẹp, đối pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng làm rộng làm hẹp. Đối ý giới làm hữu lực làm vô lực, đối pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ

cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã ba la mật.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối địa giới làm lớn làm nhỏ, đối thủy hỏa phong không thức giới cũng làm lớn làm nhỏ. Đối địa giới làm nhóm làm tan, đối thủy hỏa phong không thức giới cũng làm nhóm làm tan. Đối địa giới làm hữu lượng làm vô lượng, đối thủy hỏa phong không thức giới cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối địa giới làm rộng làm hẹp, đối thủy hỏa phong không thức giới cũng làm rộng làm hẹp. Đối địa giới làm hữu lực làm vô lực, đối thủy hỏa phong không thức giới cũng làm hữu lực làm vô lực. bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối vô minh làm lớn làm nhỏ, đối hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não cũng làm lớn làm nhỏ. Đối vô minh làm nhóm làm tan, đối hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não cũng làm nhóm làm tan. Đối vô minh làm hữu lượng làm vô lượng, đối hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối vô minh làm rộng làm hẹp, đối hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não cũng làm rộng làm hẹp. Đối vô minh làm hữu lực làm vô lực, đối hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối bố thí Ba la mật đa làm lớn làm nhỏ; đối tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lực, Bát nhã Ba la mật đa cũng làm lớn làm nhỏ. Đối bố thí Ba la mật đa làm nhóm làm tan, đối tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa cũng làm nhóm làm tan. Đối bố thí Ba la mật đa làm hữu lượng làm vô lượng, đối tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối bố thí Ba la mật đa làm rộng làm hẹp, đối tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa cũng làm rộng làm hẹp. Đối bố thí Ba la mật đa làm hữu lực làm vô lực, đối tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nội không làm lớn làm

nhỏ; đối ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không cũng làm lớn làm nhỏ. Đối nội không làm nhóm làm tan, đối ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không cũng làm nhóm làm tan. Đối nội không làm hữu lượng làm vô lượng, đối ngoại không cho đến vô tự tánh không cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối nội không làm rộng làm hẹp, đối ngoại không cho đến vô tự tánh không cũng làm rộng làm hẹp. Đối nội không làm hữu lực làm vô lực, đối ngoại không cho đến vô tự tánh không cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lự, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối chơn như làm lớn làm nhỏ; đối pháp giới, pháp tánh bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới cũng làm lớn làm nhỏ. Đối chơn như làm nhóm làm tan, đối pháp giới cho đến bất tư nghì giới cũng làm nhóm làm tan. Đối chơn như làm hữu lượng làm vô lượng, đối pháp giới cho đến bất tư nghì giới cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối chơn như làm rộng làm hẹp, đối pháp giới cho đến bất tư nghì giới cũng làm rộng làm hẹp. Đối chơn như làm hữu lực làm vô lực, đối pháp giới cho đến bất tư nghì giới cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối khổ thánh đế làm lớn làm nhỏ, đối tập diệt đạo thánh đế cũng làm lớn làm nhỏ. Đối khổ thánh đế làm nhóm làm tan, đối tập diệt đạo thánh đế cũng làm nhóm làm tan. Đối khổ thánh đế làm hữu lượng làm vô lượng, đối tập diệt đạo thánh đế cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối khổ thánh đế làm rộng làm hẹp, đối tập diệt đạo thánh đế cũng làm rộng làm hẹp. Đối khổ thánh đế làm hữu lực làm vô lực, đối tập diệt đạo thánh đế cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối bốn tĩnh lự làm lớn làm nhỏ; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng làm lớn làm nhỏ. Đối bốn tĩnh

lự làm nhóm làm tan; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng làm nhóm làm tan. Đối bốn tĩnh lực làm hữu lượng làm vô lượng; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối bốn tĩnh lực làm rộng làm hẹp; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng làm rộng làm hẹp. Đối bốn tĩnh lực làm hữu lực làm vô lực; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tám giải thoát làm lớn làm nhỏ; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng làm lớn làm nhỏ. Đối tám giải thoát làm nhóm làm tan; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng làm nhóm làm tan. Đối tám giải thoát làm hữu lượng làm vô lượng; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối tám giải thoát làm rộng làm hẹp, đối tám thắng xứ chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng làm rộng làm hẹp. Đối tám giải thoát làm hữu lực làm vô lực; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối bốn niệm trụ làm lớn làm nhỏ; đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi cũng làm lớn làm nhỏ. Đối bốn niệm trụ làm nhóm làm tan, đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi cũng làm nhóm làm tan. Đối bốn niệm trụ làm hữu lượng làm vô lượng, đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối bốn niệm trụ làm rộng làm hẹp, đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi cũng làm rộng làm hẹp. Đối bốn niệm trụ làm hữu lực làm vô lực, đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối không giải thoát môn làm lớn làm nhỏ; đối vô tướng giải thoát môn, vô nguyện giải thoát môn cũng làm lớn làm nhỏ. Đối không giải thoát môn làm nhóm làm tan; đối vô tướng vô nguyện giải thoát môn cũng làm nhóm làm tan. Đối không giải thoát môn làm hữu lượng làm vô lượng; đối vô tướng vô nguyện giải thoát môn cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối không giải thoát môn làm rộng làm hẹp; đối vô tướng vô nguyện giải thoát môn cũng làm rộng làm hẹp. Đối không

giải thoát môn làm hữu lực làm vô lực; đối vô tướng vô nguyện giải thoát môn cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối năm nhãn làm lớn làm nhỏ, đối sáu thần thông cũng làm lớn làm nhỏ. Đối năm nhãn làm nhóm làm tan, đối sáu thần thông cũng làm nhóm làm tan. Đối năm nhãn làm hữu lượng làm vô lượng, đối sáu thần thông cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối năm nhãn làm rộng làm hẹp, đối sáu thần thông cũng làm rộng làm hẹp. Đối năm nhãn làm hữu lực làm vô lực, đối sáu thần thông cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Phật mười lực làm lớn làm nhỏ; đối bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng làm lớn làm nhỏ. Đối Phật mười lực làm nhóm làm tan, đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng làm nhóm làm tan. Đối Phật mười lực làm hữu lượng làm vô lượng, đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối Phật mười lực làm rộng làm hẹp, đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng làm rộng làm hẹp. Đối Phật mười lực làm hữu lực làm vô lực, đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy; Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối pháp vô vong thất làm lớn làm nhỏ, đối tánh hằng trụ xả cũng làm lớn làm nhỏ. Đối pháp vô vong thất làm nhóm làm tan, đối tánh hằng trụ xả cũng làm nhóm làm tan. Đối pháp vô vong thất làm hữu lực làm vô lượng, đối tánh hằng trụ xả cũng làm hữu lực làm vô lượng. Đối pháp vô vong thất làm rộng làm hẹp, đối tánh hằng trụ xả cũng làm rộng làm hẹp. Đối pháp vô vong thất làm hữu lực làm vô lực, đối tánh hằng trụ xả cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tướng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nhất thiết trí làm lớn làm nhỏ; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng làm lớn làm nhỏ. Đối nhất

thiết trí làm nhóm làm tan; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng làm nhóm làm tan. Đối nhất thiết trí làm hữu lượng làm vô lượng; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối nhất thiết trí làm rộng làm hẹp; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng làm rộng làm hẹp. Đối nhất thiết trí làm hữu lực làm vô lực; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tất cả đà la ni môn làm lớn làm nhỏ, đối tất cả tam ma địa môn cũng làm lớn làm nhỏ. Đối tất cả đà la ni môn làm nhóm làm tan, đối tá cả tam ma địa môn cũng làm nhóm làm tan. Đối tất cả đà la ni môn làm hữu lượng làm vô lượng, đối tất cả tam ma địa môn cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối tất cả đà la ni môn làm rộng làm hẹp, đối tất cả tam ma địa môn cũng làm rộng làm hẹp. Đối tất cả đà la ni môn làm hữu lực làm vô lực, đối tất cả tam ma địa môn cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Dự lưu làm lớn làm nhỏ; đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán cũng làm lớn làm nhỏ. Đối Dự lưu làm nhóm làm tan, đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán cũng làm nhóm làm tan. Đối Dự lưu làm hữu lượng làm vô lượng, đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối Dự lưu làm rộng làm hẹp, đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán cũng làm rộng làm hẹp. Đối Dự lưu làm hữu lực làm vô lực, đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Dự lưu hướng Dự lưu quả làm lớn làm nhỏ; đối Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn hướng quả, A la hán hướng, A la hán hướng quả cũng làm lớn làm nhỏ. Đối Dự lưu hướng, Dự lưu hướng quả làm nhóm làm tan, đối Nhất lai hướng cho đến A la hán quả cũng làm nhóm làm tan. Đối Dự lưu hướng Dự lưu hướng quả làm hữu lượng làm vô lượng, đối Nhất lai hướng cho đến A la hán quả cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối Dự lưu hướng, Dự lưu hướng quả làm rộng làm hẹp, đối Nhất lai hướng cho đến A la hán quả cũng làm rộng làm hẹp. Đối Dự lưu hướng, Dự lưu hướng quả làm hữu lực làm vô lực, đối

Nhất lai hướng cho đến A la hán quả cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Độc giác làm lớn làm nhỏ, Độc giác Bồ đề cũng làm lớn làm nhỏ. Đối Độc giác làm nhóm làm tan, đối Độc giác Bồ đề cũng làm nhóm làm tan. Đối Độc giác làm hữu lượng làm vô lượng, đối Độc giác Bồ đề cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối Độc giác làm rộng làm hẹp, đối Độc giác Bồ đề cũng làm rộng làm hẹp. Đối Độc giác làm hữu lực làm vô lực, đối Độc giác Bồ đề cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lự, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Bồ Tát Ma ha tát làm lớn làm nhỏ, đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát cũng làm lớn làm nhỏ. Đối Bồ Tát Ma ha tát làm nhóm làm tan, đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát cũng làm nhóm làm tan. Đối Bồ Tát Ma ha tát làm hữu lượng làm vô lượng, đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối Bồ Tát Ma ha tát làm rộng làm hẹp, đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát cũng làm rộng làm hẹp. Đối Bồ Tát Ma ha tát làm hữu lực làm vô lực, đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát mới học Đại thừa, chẳng nương Bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác làm lớn làm nhỏ. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác làm nhóm làm tan, đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng làm nhóm làm tan. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác làm hữu lượng làm vô lượng, đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng làm hữu lượng làm vô lượng. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác làm rộng làm hẹp, đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng làm rộng làm hẹp. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác làm hữu lực làm vô lực, đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Vì có sao? Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối sắc hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối thọ tưởng hành thức hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối sắc hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối thọ tưởng hành thức hoặc làm nhóm tan,

chẳng làm nhóm tan. Đối sắc hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối thọ tướng hành thức hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối sắc hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối thọ tướng hành thức hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối sắc hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực, đối thọ tướng hành thức hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! tất cả như thế đều chẳng phải lưu quả Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nhãn xứ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối nhãn xứ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối nhãn xứ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối nhãn xứ hoặc rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp. Đối nhãn xứ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đẳng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối sắc xứ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối sắc xứ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối sắc xứ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối sắc xứ hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối sắc xứ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng đẳng lưu Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nhãn giới hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối nhãn giới hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối nhãn giới hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối nhãn giới hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm rộng hẹp, chẳng

làm rộng hẹp. Đối nhân giới hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đấng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nhĩ giới hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối nhĩ giới hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối nhĩ giới hoặc làm hữu lượng vô lượng; đối thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối nhĩ giới hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối các thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối nhĩ giới hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tỷ giới hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối tỷ giới hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối tỷ giới hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối tỷ giới hoặc làm rộng làm hẹp, chẳng làm rộng làm hẹp; đối hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm rộng làm hẹp, chẳng làm rộng làm hẹp. Đối tỷ giới hoặc làm hữu lực vô lực; đối hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đấng lưu quả Bát nhã ba la mật vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối thiệt giới hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối thiệt giới hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối thiệt giới hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối thiệt giới hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối thiệt giới hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực;

đổi vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đẳng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đổi thân giới hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đổi xúc giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đổi thân giới hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đổi xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đổi thân giới hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đổi xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đổi thân giới hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đổi xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đổi thân giới hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đổi xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đẳng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đổi ý giới hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đổi pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đổi ý giới hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đổi pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đổi ý giới hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đổi pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đổi ý giới hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đổi pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đổi ý giới hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đổi pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đẳng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đổi địa giới hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đổi thủy hỏa phong không thức giới hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đổi địa giới hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đổi địa giới chẳng làm hữu lượng vô lượng; đổi thủy hỏa phong không thức giới hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đổi địa giới hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đổi thủy hỏa phong không thức giới hoặc làm rộng hẹp, chẳng rộng hẹp. Đổi địa giới hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đổi thủy hỏa phong không thức giới hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực.

lực, chẳng làm hữu lực làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đẳng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối vô minh hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối vô minh hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối vô minh hoặc làm hữu lượng, chẳng làm hữu lượng; đối hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối vô minh hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối vô minh hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não hoặc làm hữu lực làm vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đẳng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối bố thí Ba la mật đa hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, Bát nhã Ba la mật đa hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối bố thí Ba la mật đa hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối bố thí Ba la mật đa hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa hoặc làm hữu lượng vô lượng. Đối bố thí Ba la mật đa hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối bố thí Ba la mật đa hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đẳng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nội không hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối nội không hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối nội không hoặc hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối ngoại không cho đến tự tánh vô tánh không hoặc làm hữu lượng vô lượng. Đối nội không hoặc làm rộng làm hẹp; đối ngoại không cho đến vô tự tánh không hoặc làm rộng làm

hẹp. Đối nội không hoặc làm hữu lực vô lực; đối ngoại không cho đến vô tự
tánh không hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế
Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đấng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 178 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm
KHEN BÁT NHÃ
Thứ 32-7

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát ma ha tát khởi tướng như vậy:
Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối chơn như hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn
nhỏ; đối pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng
tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì
giới hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối chơn như hoặc làm nhóm
tan, chẳng làm nhóm tan; đối pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc làm
nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối chơn như hoặc làm hữu lượng vô lượng;
đối pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng
làm hữu lượng vô lượng. Đối chơn như hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng
hẹp; đối pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm
rộng hẹp. Đối chơn như hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực;
đối pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm
hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng đấng lưu quả Bát
nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã
Ba la mật đa như thế, đối khổ thánh đế hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn
nhỏ; đối tập diệt đạo thánh đế hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối khổ
thánh đế hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối tập diệt đạo thánh đế
hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối khổ thánh đế hoặc làm hữu
lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối tập diệt đạo thánh đế
hoặc làm hữu lượng vô lượng chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối khổ thánh
đế hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối tập diệt đạo thánh đế hoặc
làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp. Đối khổ thánh đế hoặc làm hữu lực vô
lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối tập diệt đạo thánh đế hoặc làm hữu lực vô
lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng
phải đấng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối bốn tinh lự hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối bốn tinh lự hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối bốn tinh lự hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối bốn vô lượng bốn vô sắc định hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối bốn tinh lự hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối bốn tinh lự hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đáng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tám giải thoát hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối tám giải thoát hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối tám giải thoát hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối tám giải thoát hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp. Đối tám giải thoát hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đáng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối bốn niệm trụ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối bốn niệm trụ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối bốn niệm trụ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng. Đối bốn niệm trụ hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối bốn niệm trụ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc làm hữu lực vô

lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đẳng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối không giải thoát môn hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối không giải thoát môn hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối không giải thoát môn hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối không giải thoát môn hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối vô tướng vô nguyện giải thoát môn hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối không giải thoát môn hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đẳng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối năm nhãn hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối sáu thần thông hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối năm nhãn hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối sáu thần thông hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối năm nhãn hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối sáu thần thông hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối năm nhãn hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối sáu thần thông hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp. Đối năm nhãn hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối sáu thần thông hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đẳng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Phật mười lực hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối Phật mười lực hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối Phật mười lực hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối Phật mười lực hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp, đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối mười lực hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực

vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đấng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối pháp vô vong thất hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối tánh hằng trụ xả hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối pháp vô vong thất hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối tánh hằng trụ xả hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối pháp vô vong thất hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối tánh hằng trụ xả hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối pháp vô vong thất hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối tánh hằng trụ xả hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối pháp vô vong thất hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối tánh hằng trụ xả hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đấng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nhất thiết trí hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối nhất thiết trí hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối nhất thiết trí hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối nhất thiết trí hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối nhất thiết trí hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đấng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tất cả đà la ni môn hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối tất cả tam na địa môn hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối tất cả đà la ni môn hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối tất cả tam na địa môn hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối tất cả đà la ni môn hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối tất cả tam na địa môn hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối tất cả đà la ni môn hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối tất cả tam na địa môn hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối tất cả đà la ni môn hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối tất cả tam na địa môn hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đấng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Dự lưu hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối Dự lưu hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối Dự lưu hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối Dự lưu hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối Dự lưu hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối Nhất lai, Bất hoàn, A la hán hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đẳng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A la hán hướng A la hán quả hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối Nhất lai hướng cho đến A la hán quả hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối Nhất lai cho đến A la hán quả hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối Nhất lai cho đến A la hán quả hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối Dự lưu hướng Dự lưu quả làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối Nhất lai cho đến A la hán quả hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đẳng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Độc giác hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối Độc giác Bồ đề hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối Độc giác hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối Độc giác Bồ đề hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối Độc giác hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối Độc giác Bồ đề hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối Độc giác hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối Độc giác Bồ đề hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối Độc giác hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối Độc giác Bồ đề hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đẳng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối

Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực; đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đấng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đấng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tất cả các pháp hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối tất cả các pháp hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối tất cả các pháp hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối tất cả các pháp hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối tất cả các pháp hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Tất cả như thế đều chẳng phải đấng lưu quả Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối sắc hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ, đối thọ tướng hành thức hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối sắc hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối thọ tướng hành thức hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối sắc hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối thọ tướng hành thức hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối sắc hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối thọ tướng hành thức hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối sắc hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối thọ tướng hành thức hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao?

Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nhãn xứ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối nhãn xứ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối nhãn xứ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối nhãn xứ hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối nhãn xứ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối sắc xứ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối sắc xứ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối sắc xứ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối sắc xứ hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối sắc xứ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nhãn giới hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối nhãn giới hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối nhãn giới hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối nhãn giới hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp; đối sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối nhãn giới hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch thế tôn. Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng

phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nhị giới hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối thanh giới, nhị thức giới và nhị xúc, nhị xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối nhị giới hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối thanh giới cho đến nhị xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối nhị giới hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối thanh giới cho đến nhị xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối nhị giới hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối thanh giới cho đến nhị xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối nhị giới hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối thanh giới cho đến nhị xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tứ giới hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối hương giới, tứ giới và tứ xúc, tứ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối tứ giới hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối hương giới cho đến tứ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối tứ giới hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối hương giới cho đến tứ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối tứ giới hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối hương giới cho đến tứ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối tứ giới hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối hương giới cho đến tứ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối thiết giới hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối thiết giới hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối thiết giới hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng.

vô lượng. Đối thiết giới hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối thiết giới hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối thân giới hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối thân giới hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối thân giới hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối thân giới hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm rộng hẹp. Đối thân giới hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy : Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối ý giới hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm lớn nhỏ chẳng làm lớn nhỏ. Đối ý giới hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối ý giới hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối ý giới hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối ý giới hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối địa giới hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối thủy hỏa phong không thức giới hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối

địa giới hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối thủy hỏa phong không thức giới hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối địa giới hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối thủy hỏa phong không thức giới hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối địa giới hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối thủy hỏa phong không thức giới hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối địa giới hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối thủy hỏa phong không thức giới hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối vô minh hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối vô minh hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối vô minh hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối vô minh hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối vô minh hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối bố thí Ba la mật đa hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, Bát nhã Ba la mật đa hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối bố thí Ba la mật đa hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối bố thí Ba la mật đa hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối bố thí Ba la mật đa hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối bố thí Ba la mật đa hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu

sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nội không hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối nội không hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối nội không hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp; đối ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối nội không hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy : Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối chơn như hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối chơn như hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối chơn như hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối chơn như hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối khổ thánh đế hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối tập diệt đạo thánh đế hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối khổ thánh đế hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối tập diệt đạo thánh đế hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối khổ thánh đế hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối khổ thánh đế hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối tập diệt đạo thánh đế hoặc làm rộng hẹp,

chẳng làm rộng hẹp. Đối khổ thánh đế hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối tập diệt đạo thánh đế hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối bốn tinh lự hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối bốn tinh lự hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối bốn tinh lự hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối bốn tinh lự hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối bốn tinh lự hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tám giải thoát hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối tám giải thoát hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối tám giải thoát hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối tám giải thoát hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối tám giải thoát hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối bốn niệm trụ hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối bốn niệm trụ hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm ta. Đối bốn niệm trụ hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu

lượng vô lượng. Đối bốn niệm trụ hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối bốn niệm trụ hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối không giải thoát môn hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối không giải thoát môn hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối không giải thoát môn hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối không giải thoát môn hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối không giải thoát môn hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối năm nhãn hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối sáu thần thông hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối năm nhãn hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối sáu thần thông hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối năm nhãn hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối sáu thần thông hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối năm nhãn hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối sáu thần thông hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối năm nhãn hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối sáu thần thông hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 179 - HỘI THỨ NHẤT

Phẩm
KHEN BÁT NHÃ
Thứ 32-8

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Phật mười lực hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối Phật mười lực hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối Phật mười lực hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối Phật mười lực hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối Phật mười lực hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối pháp vô vong thất hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối tánh hằng trụ xả hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối pháp vô vong thất hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối tánh hằng trụ xả hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối pháp vô vong thất hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối tánh hằng trụ xả hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối pháp vô vong thất hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối tánh hằng trụ xả hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối pháp vô vong thất hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối tánh hằng trụ xả hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối nhất thiết trí hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối nhất thiết trí hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối nhất thiết trí hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối nhất thiết trí hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp;

đổi đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đổi nhất thiết trí hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đổi đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đổi tất cả đà la ni môn hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đổi tất cả tam na địa môn hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đổi tất cả đà la ni môn hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đổi tất cả tam na địa môn hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đổi tất cả đà la ni môn hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đổi tất cả tam na địa môn hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đổi tất cả đà la ni môn hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đổi tất cả tam na địa môn hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đổi tất cả đà la ni môn hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đổi tất cả tam na địa môn hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đổi Dự lưu hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đổi Nhất lai, Bất hoàn, A la hán hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đổi Dự lưu hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đổi Nhất lai, Bất hoàn, A la hán hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đổi Dự lưu hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đổi Nhất lai, Bất hoàn, A la hán hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đổi Dự lưu hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đổi Nhất lai, Bất hoàn, A la hán hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đổi Dự lưu hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đổi Nhất lai, Bất hoàn, A la hán hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đổi Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đổi Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A la hán hướng A la hán quả hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đổi Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đổi Nhất lai hướng cho đến A la hán quả hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đổi

Dự lưu hướng Dự lưu hướng quả hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối Nhất lai hướng cho đến A la hán quả hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối dự lưu hướng Dự lưu hướng quả hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối Nhất lai hướng cho đến A la hán quả hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối Dự lưu hướng, Dự lưu hướng quả hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối Nhất lai hướng cho đến A la hán quả hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối Độc giác hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối Độc giác bồ đề hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối Độc giác hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối Độc giác bồ đề hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối Độc giác hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối Độc giác bồ đề hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối Độc giác hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối Độc giác bồ đề hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối Độc giác hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối Độc giác bồ đề hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối các Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối các Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối các Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối các Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối các Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực; đối hạnh Bồ Tát Ma ha tát hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ; đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc làm

lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan; đối Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối các như lai ứng Chánh đẳng bồ đề hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng; đối Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp; đối Phật Vô thượng bồ đề hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm hữu lực vô lực; đối Phật Vô thượng bồ đề hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khởi tướng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tất cả các pháp hoặc làm lớn nhỏ, chẳng làm lớn nhỏ. Đối tất cả pháp hoặc làm nhóm tan, chẳng làm nhóm tan. Đối tất cả pháp hoặc làm hữu lượng vô lượng, chẳng làm hữu lượng vô lượng. Đối tất cả các pháp hoặc làm rộng hẹp, chẳng làm rộng hẹp. Đối tất cả các pháp hoặc làm hữu lực vô lực, chẳng làm hữu lực vô lực. Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tên đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Sở vì sao? bạch Thế Tôn! Vì hữu tình vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Hữu tình vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Hữu tình vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Hữu tình vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Hữu tình không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Hữu tình vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Hữu tình vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Hữu tình xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Hữu tình vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Hữu tình bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Hữu tình bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Hữu tình vô giác, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác. Hữu tình chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì sắc vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Sắc vô diệt nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; thọ tướng hành thức vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Sắc vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; thọ

tướng hành thức vô tự tánh nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Sắc vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; thọ tướng hành thức vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Sắc không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; thọ tướng hành thức không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Sắc vô tướng nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; thọ tướng hành thức vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Sắc vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; thọ tướng hành thức vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Sắc xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; thọ tướng hành thức xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Sắc vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; thọ tướng hành thức vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Sắc bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; thọ tướng hành thức bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Sắc bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; thọ tướng hành thức bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Sắc vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; thọ tướng hành thức vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Sắc chẳng trọn, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Sắc chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; thọ tướng hành thức chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì nhân xứ vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; nhĩ tử thiết thân ý xứ vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Nhân xứ vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; nhĩ tử thiết thân ý xứ vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Nhân xứ vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; nhĩ tử thiết thân ý xứ vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Nhân xứ vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; nhĩ tử thiết thân ý xứ vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Nhân xứ không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; nhĩ tử thiết thân ý xứ không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Nhân xứ vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; nhĩ tử thiết thân ý xứ vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Nhân xứ vô nguyện nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; nhĩ tử thiết thân ý xứ vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Nhân xứ xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; nhĩ tử thiết thân ý xứ xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la

mật đa cũng xa lìa. Nhãn xứ vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; nhĩ tử thiết thân ý xứ vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Nhãn xứ bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; nhĩ tử thiết thân ý xứ bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Nhãn xứ bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; nhĩ tử thiết thân ý xứ bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Nhãn xứ vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; nhĩ tử thiết thân ý xứ vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Nhãn xứ chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; nhĩ tử thiết thân ý xứ chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì sắc xứ vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; thanh hương vị xúc pháp xứ vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Sắc xứ vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; thanh hương vị xúc pháp xứ vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Sắc xứ vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; thanh hương vị xúc pháp xứ vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Sắc xứ vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; thanh hương vị xúc pháp xứ vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Sắc xứ không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; thanh hương vị xúc pháp xứ không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Sắc xứ vô tướng nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; thanh hương vị xúc pháp xứ vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Sắc xứ vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; thanh hương vị xúc pháp xứ vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Sắc xứ xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; thanh hương vị xúc pháp xứ xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Sắc xứ vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; thanh hương vị xúc pháp xứ vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Sắc xứ bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; thanh hương vị xúc pháp xứ bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Sắc xứ bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; thanh hương vị xúc pháp xứ bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Sắc xứ vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; thanh hương vị xúc pháp xứ vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Sắc xứ chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn

nên thế lực; thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì nhân giới vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; sắc giới, nhân thức giới và nhân xúc, nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Nhân giới vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Nhân giới vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Nhân giới vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh các thọ vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Nhân giới không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Nhân giới vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Nhân giới vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Nhân giới xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Nhân giới vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Nhân giới bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Nhân giới bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Nhân giới vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Nhân giới chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì nhĩ giới vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Nhĩ giới vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Nhĩ giới vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Nhĩ giới vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Nhĩ giới không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Nhĩ giới vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Nhĩ giới vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Nhĩ giới xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Nhĩ giới vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Nhĩ giới bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Nhĩ giới bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì, thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Nhĩ giới vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Nhĩ giới chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì tỷ giới vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Tỷ giới vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô diệt, nên phải biết Bát nhã ba la mật đa

cũng vô diệt. Tỷ giới vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Tỷ giới vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Tỷ giới không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Tỷ giới vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Tỷ giới vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Tỷ giới xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Tỷ giới vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ vắng lặng. Tỷ giới bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Tỷ giới bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Tỷ giới vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Tỷ giới chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì thiết giới vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Thiết giới vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Thiết giới vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tự tánh nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Thiết giới vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Thiết giới không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa

cũng không; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Thiết giới vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Thiết giới vô nguyên, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyên; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ vô nguyên, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyên. Thiết giới xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Thiết giới vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Thiết giới bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Thiết giới bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Thiết giới vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Thiết giới chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì thân giới vô sanh, nên Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Thân giới vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Thân giới vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Thân giới vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Thân giới không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Thân giới vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Thân giới vô nguyên, nên phải biết Bát nhã ba la mật cũng vô

nguyện; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Thân giới xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Thân giới vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Thân giới bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc, xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô khả đắc. Thân giới bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Thân giới vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Thân giới chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì ý giới vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Ý giới vô diệt nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vô diệt nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Ý giới vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Ý giới vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Ý giới không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Ý giới vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Ý giới vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vô nguyện nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Ý giới xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Ý giới vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ

vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Ý giới bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Ý giới bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Ý giới vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Ý giới chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì địa giới vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; thủy hỏa phong không thức giới vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Địa giới vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; thủy hỏa phong không thức giới vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Địa giới vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; thủy hỏa phong không thức giới vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Địa giới vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; thủy hỏa phong không thức giới vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Địa giới không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; thủy hỏa phong không thức giới không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Địa giới vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; thủy hỏa phong không thức giới vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Địa giới vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; thủy hỏa phong không thức giới vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Địa giới xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; thủy hỏa phong không thức giới xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Địa giới vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; thủy hỏa phong không thức giới vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Địa giới bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; thủy hỏa phong không thức bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Địa giới bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; thủy hỏa phong không thức giới bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Địa giới vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; thủy hỏa phong không thức giới vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Địa giới chẳng trọn nên thế lực, nên

phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; thủy hỏa phong không thức giới chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì vô minh vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Vô minh vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Vô minh vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Vô minh vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Vô minh không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Vô minh vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Vô minh vô nguyên, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyên; hành cho đến lão tử sầu than khổ vô nguyên, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyên. Vô minh xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Vô minh vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Vô minh bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Vô minh bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Vô minh vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; hành cho đến lão tử sầu than khổ vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Vô minh chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Quyển Thứ 180 - HỘI THỨ NHẤT

Phẩm
KHEN BÁT NHÃ
Thứ 32-9

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì bố thí Ba la mật đa vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự Ba la mật đa vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Bố thí Ba la mật đa vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; tịnh giới cho đến tĩn lự Ba la mật đa vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Bố thí Ba la mật đa vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; tịnh giới cho đến tĩn lự Bát nhã Ba la mật đa vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Bố thí Ba la mật đa vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; tịnh giới cho đến tĩn lự Ba la mật đa vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Bố thí Ba la mật đa không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; tịnh giới cho đến tĩn lự Ba la mật đa không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Bố thí Ba la mật đa vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; tịnh giới cho đến tĩn lự vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Bố thí Ba la mật đa vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; tịnh giới cho đến tĩn lự Ba la mật đa vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Bố thí Ba la mật đa xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; tịnh giới cho đến tĩn lự Ba la mật đa xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Bố thí Ba la mật đa vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; tịnh giới cho đến tĩn lự Bát nhã Ba la mật đa vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Bố thí Ba la mật đa bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; tịnh giới cho đến tĩn lự Bát nhã Ba la mật đa bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Bố thí Ba la mật đa bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; tịnh giới cho đến tĩn lự Bát nhã Ba la mật đa bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Bố thí Ba la mật đa vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; tịnh giới cho đến tĩn lự Bát nhã Ba la mật đa vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Bố thí Ba la mật đa chẳng trọn nên thế lực, nên Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; tịnh giới cho đến tĩn lự Bát nhã Ba la mật đa chẳng trọn nên thế lực, nên Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì nội không vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Nội không vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; ngoại không cho đến vô tự tánh không vô diệt nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Nội không vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Nội không vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Nội không không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Nội không vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Nội không vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Nội không xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; ngoại không cho đến vô tự tánh không xa lìa, nên phải biết Bát nhã ba la mật đa cũng xa lìa. Nội không vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Nội không bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Nội không bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Nội không vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Nội không chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại ba la la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì chơn như vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không

giới, bất tư nghi giới vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Chơn như vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; pháp giới cho đến bất tư nghi giới vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Chơn như vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; pháp giới cho đến bất tư nghi giới vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Chơn như vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; pháp giới cho đến bất tư nghi giới vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Chơn như không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; pháp giới cho đến bất tư nghi giới không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Chơn như vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; pháp giới cho đến bất tư nghi giới vô tướng nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Chơn như vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; pháp giới cho đến bất tư nghi giới vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Chơn như xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; pháp giới cho đến bất tư nghi giới xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Chơn như vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; pháp giới cho đến bất tư nghi giới vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Chơn như bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; pháp giới cho đến bất tư nghi giới bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Chơn như bất khả tư nghi, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghi; pháp giới cho đến bất tư nghi giới bất khả tư nghi, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghi. Chơn như vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; pháp giới cho đến bất tư nghi giới vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Chơn như chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; pháp giới cho đến bất tư nghi giới chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì khổ thánh đế vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; tập diệt đạo thánh đế vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Khổ thánh đế vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; tập diệt đạo thánh đế vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Khổ thánh đế vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; tập diệt đạo thánh đế vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Khổ thánh đế vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; tập diệt đạo thánh đế vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Khổ thánh đế không, nên phải biết

Bát nhã Ba la mật đa cũng không; tập diệt đạo thánh đế không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Khổ thánh đế vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; tập diệt đạo thánh đế vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Khổ thánh đế vô nguyên, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyên; tập diệt đạo thánh đế vô nguyên, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyên. Khổ thánh đế xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; tập diệt đạo thánh đế xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Khổ thánh đế vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; tập diệt đạo thánh đế vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Khổ thánh đế bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; tập diệt đạo thánh đế bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Khổ thánh đế bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; tập diệt đạo thánh đế bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Khổ thánh đế vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; tập diệt đạo thánh đế vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Khổ thánh đế chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; tập diệt đạo thánh đế chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì bốn tĩnh lự vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Bốn tĩnh lự vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; bốn vô lượng, bốn vô sắc định vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Bốn tĩnh lự vô tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tánh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Bốn tĩnh lự vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; bốn vô lượng, bốn vô sắc định vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Bốn tĩnh lự không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; bốn vô lượng, bốn vô sắc định không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Bốn tĩnh lự vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; bốn vô lượng, bốn vô sắc định vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Bốn tĩnh lự vô nguyên, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyên; bốn vô lượng, bốn vô sắc định vô nguyên, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyên. Bốn tĩnh lự xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; bốn vô lượng, bốn vô sắc định xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Bốn tĩnh lự vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; bốn vô lượng, bốn vô sắc định

vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Bốn tĩnh lự bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; bốn vô lượng, bốn vô sắc định bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Bốn tĩnh lự bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; bốn vô lượng, bốn vô sắc định bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Bốn tĩnh lự vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; bốn vô lượng, bốn vô sắc định vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Bốn tĩnh lự chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn. Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì tám giải thoát vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Tám giải thoát vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Tám giải thoát vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Tám giải thoát vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Tám giải thoát không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Tám giải thoát vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Tám giải thoát vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Tám giải thoát xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Tám giải thoát vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Tám giải thoát bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Tám giải thoát bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa

cũng bất khả tư nghì. Tám giải thoát vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Tám giải thoát chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã ba la mật tri cũng chẳng trọn nên thế lực; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì bốn niệm trụ vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Bốn niệm trụ vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Bốn niệm trụ vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Bốn niệm trụ vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Bốn niệm trụ không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Bốn niệm trụ vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Bốn niệm trụ vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Bốn niệm trụ xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Bốn niệm trụ vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Bốn niệm trụ bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Bốn niệm trụ bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Bốn niệm trụ vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Bốn niệm trụ chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la

mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì không giải thoát môn vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Không giải thoát môn vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Không giải thoát môn vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã ba la mật đa cũng vô tự tánh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Không giải thoát môn vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Không giải thoát môn không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Không giải thoát môn vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Không giải thoát môn vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Không giải thoát môn xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Không giải thoát môn vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Không giải thoát môn bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Không giải thoát môn bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Không giải thoát môn vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Không giải thoát môn chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì năm nhãn vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; sáu thần thông vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Năm nhãn vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; sáu thần thông vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa

cũng vô diệt. Năm nhãn vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; sáu thần thông vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Năm nhãn vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; sáu thần thông vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Năm nhãn không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; sáu thần thông không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Năm nhãn vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; sáu thần thông vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Năm nhãn vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; sáu thần thông vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Năm nhãn xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; sáu thần thông xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Năm nhãn vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; sáu thần thông vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Năm nhãn bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; sáu thần thông bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Năm nhãn bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; sáu thần thông bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Năm nhãn vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; sáu thần thông vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Năm nhãn chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; sáu thần thông chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì Phật mười lực vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Phật mười lực vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Phật mười lực vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Phật mười lực vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Phật mười lực không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Phật mười lực vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vô

tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Phật mười lực vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Phật mười lực xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; bốn sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Phật mười lực vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Phật mười lực bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Phật mười lực bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Phật mười lực vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Phật mười lực chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì pháp vô vong thất vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; tánh hằng trụ xả vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Chánh pháp vô vong thất vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; tánh hằng trụ xả vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Pháp vô vong thất vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; tánh hằng trụ xả vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Pháp vô vong thất vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; tánh hằng trụ xả vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Pháp vô vong thất không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; tánh hằng trụ xả không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Pháp vô vong thất vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; tánh hằng trụ xả vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Pháp vô vong thất vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; tánh hằng trụ xả vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Pháp vô vong thất xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; tánh hằng trụ xả xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Pháp vô vong thất vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; tánh hằng trụ xả vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng

lặng. Pháp vô vong thất bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; tánh hằng trụ xả bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Pháp vô vong thất bất khả tư nghi, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghi; tánh hằng trụ xả bất khả tư nghi, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghi. Pháp vô vong thất vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; tánh hằng trụ xả vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Pháp vô vong thất chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; tánh hằng trụ xả chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì nhất thiết trí vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Nhất thiết trí vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Nhất thiết trí vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Nhất thiết trí vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Nhất thiết trí không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Nhất thiết trí vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Nhất thiết trí vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Nhất thiết trí xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Nhất thiết trí vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Nhất thiết trí bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Nhất thiết trí bất khả tư nghi, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghi; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí bất khả tư nghi, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghi. Nhất thiết trí vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Nhất thiết trí chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; đạo tướng

trí, nhất thiết tướng trí chẳng trọn nên thể lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thể lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì tất cả đà la ni môn vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; tất cả tam na địa môn vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Tất cả đà la ni môn vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; tất cả tam na địa môn vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Tất cả đà la ni môn vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; tất cả tam na địa môn vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Tất cả đà la ni môn vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; tất cả tam na địa môn vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Tất cả đà la ni môn không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; tất cả tam na địa môn không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Tất cả đà la ni môn vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; tất cả tam na địa môn vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Tất cả đà la ni môn vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; tất cả tam na địa môn vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Tất cả đà la ni môn xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; tất cả tam na địa môn xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Tất cả đà la ni môn vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; tất cả tam na địa môn vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Tất cả đà la ni môn bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; tất cả tam na địa môn bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Tất cả đà la ni môn bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; tất cả tam na địa môn bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Tất cả đà la ni môn vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; tất cả tam na địa môn vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Tất cả đà la ni môn chẳng trọn nên thể lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thể lực; tất cả tam na địa môn chẳng trọn nên thể lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thể lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì Dự lưu vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; Nhất lai, Bất hoàn, A la hán vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Dự lưu vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; Nhất lai, Bất hoàn, A la hán vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Dự lưu vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; Nhất lai, Bất hoàn, A la hán vô tự tánh, nên phải

biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Dự lưu vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; Nhất lai, Bất hoàn, A la hán vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Dự lưu không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; Nhất lai, Bất hoàn, A la hán không, nên phải biết Bát nhã ba la mật đa cũng không. Dự lưu vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; Nhất lai, Bất hoàn, A la hán vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Dự lưu vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; Nhất lai, Bất hoàn, A la hán vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Dự lưu xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; Nhất lai, Bất hoàn, A la hán xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Dự lưu vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; Nhất lai Bất hoàn A la hán vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Dự lưu bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; Nhất lai, Bất hoàn, A la hán bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Dự lưu bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; Nhất lai, Bất hoàn, A la hán bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Dự lưu vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; Nhất lai, Bất hoàn, A la hán vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Dự lưu chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; Nhất lai, Bất hoàn, A la hán chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôn vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

---o0o---

Quyển Thứ 181 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm
KHEN BÁT NHÃ
Thứ 32-10

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì Dự lưu hướng Dự lưu quả vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. ; Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A la hán hướng A la hán quả vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Dự lưu hướng Dự lưu quả vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; Nhất lai hướng cho đến la hán quả vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt.

Dự lưu hướng Dự lưu quả vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; Nhất lai hướng cho đến A la hán quả vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Dự lưu hướng Dự lưu quả vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; Nhất lai hướng cho đến A la hán quả vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Dự lưu hướng Dự lưu quả không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; Nhất lai hướng cho đến A la hán quả không nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Dự lưu hướng Dự lưu quả vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; Nhất lai hướng cho đến A la hán quả vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Dự lưu hướng Dự lưu hướng quả vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; Nhất lai hướng cho đến A la hán quả vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Dự lưu hướng Dự lưu hướng quả xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; Nhất lai hướng cho đến A la hán quả xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Dự lưu hướng Dự lưu quả vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; Nhất lai hướng cho đến A la hán quả vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Dự lưu hướng Dự lưu hướng quả bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; Nhất lai hướng cho đến A la hán quả bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Dự lưu hướng Dự lưu hướng quả bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; Nhất lai hướng cho đến A la hán quả bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Dự lưu hướng Dự lưu quả vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; Nhất lai hướng cho đến A la hán quả vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Dự lưu hướng, Dự lưu quả chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; Nhất lai hướng cho đến A la hán quả chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì Độc giác vô sanh, nên phải biết Bát nhã ba la mật đa cũng vô sanh; Độc giác bồ đề vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Độc giác vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; Độc giác bồ đề vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Độc giác vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; Độc giác bồ đề vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Độc giác vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã ba la mật đa cũng vô sở hữu; Độc giác bồ đề vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Độc giác không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; Độc giác

bồ đề không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Độc giác vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; Độc giác bồ đề vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Độc giác vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; Độc giác bồ đề vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Độc giác xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; Độc giác bồ đề xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Độc giác vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; Độc giác bồ đề vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Độc giác bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; Độc giác bồ đề bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Độc giác bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; Độc giác bồ đề bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Độc giác vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; Độc giác bồ đề vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Độc giác chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; Độc giác bồ đề chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì Bồ Tát Ma ha tát vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; hạnh Bồ Tát Ma ha tát vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Bồ Tát Ma ha tát vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; hạnh Bồ Tát Ma ha tát vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Bồ Tát Ma ha tát vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh; hạnh Bồ Tát Ma ha tát vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Bồ Tát Ma ha tát vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; hạnh Bồ Tát Ma ha tát vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Bồ Tát Ma ha tát không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; hạnh Bồ Tát Ma ha tát không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Bồ Tát Ma ha tát vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng; hạnh Bồ Tát Ma ha tát vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Bồ Tát Ma ha tát vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; hạnh Bồ Tát Ma ha tát vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Bồ Tát Ma ha tát xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; hạnh Bồ Tát Ma ha tát xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Bồ Tát Ma ha tát vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; hạnh Bồ Tát Ma ha tát vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Bồ Tát Ma ha tát bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; hạnh Bồ Tát Ma ha tát bất khả đắc, nên

phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Bồ Tát Ma ha tát bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; hạnh Bồ Tát Ma ha tát bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Bồ Tát Ma ha tát vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; hạnh Bồ Tát Ma ha tát vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Bồ Tát Ma ha tát chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; hạnh Bồ Tát Ma ha tát chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì Như Lai Ứng Chánh đẳng Giác vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh; Vô thượng Chánh đẳng bồ đề vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt; Vô thượng Chánh đẳng bồ đề vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã ba la mật đa cũng vô tự tánh; Vô thượng Chánh đẳng bồ đề vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không; Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vô tướng, nên phải biết Bát nhã ba la mật đa cũng vô tướng; Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện; Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vô nguyện, nên phải biết Bát nhã ba la mật đa cũng vô nguyện. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác xa lìa, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề xa lìa, nên phải biết Bát nhã ba la mật đa cũng xa lìa. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vắng lặng; nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng; Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vắng lặng, nên phải biết Bát nhã ba la mật đa cũng vắng lặng. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã ba la mật đa cũng bất khả đắc; Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; Vô thượng Chánh đẳng giác bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; Vô thượng Chánh đẳng bồ đề vô giác tri, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô

giác tri. Như lại ứng Chánh đẳng giác chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực; Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vì tất cả pháp vô sanh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sanh. Tất cả pháp vô diệt, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô diệt. Tất cả pháp vô tự tánh, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tự tánh. Tất cả pháp vô sở hữu, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Tất cả pháp không, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Tất cả pháp vô tướng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô tướng. Tất cả pháp vô nguyện, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vô nguyện. Tất cả pháp xa lìa, nên phải biết Bát nhã ba la mật đa cũng xa lìa. Tất cả pháp vắng lặng, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng vắng lặng. Tất cả pháp bất khả đắc, nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Tất cả pháp bất khả tư nghì, nên phải biết Bát nhã ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Tất cả pháp vô giác tri, nên phải biết Bát nhã ba la mật đa cũng vô giác tri. Tất cả pháp chẳng trọn nên thế lực, nên phải biết Bát nhã ba la mật đa cũng chẳng trọn nên thế lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Đại Ba la mật đa.

---oOo---

Phẩm
CHÊ BÁT NHÃ
Thứ 33

Bấy giờ, cụ thọ Xá Lợi Tử thưa với Phật rằng: bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát đối với Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây là kẻ năng tin hiểu, chết từ chỗ nào đến sanh trong đây? Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này phát thú Vô thượng Chánh đẳng bồ đề đã trải qua mấy thời gian? Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này đã từng gần gũi cúng dường bao nhiêu Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác? Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này tu tập bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lực, Bát nhã Ba la mật đa đã lâu chừng nào? Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát này vì sao tin hiểu nghĩa thú thâm sâu Bát nhã Ba la mật đa như thế?

Phật nói: Xá Lợi Tử! Nếu Bồ Tát Ma ha tát đối với Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây là kẻ năng tin hiểu, chết trong pháp hội từ mười phương thế giới vô số vô lượng vô biên Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đến sanh trong đây. Xá lợi tử! Bồ Tát Ma ha tát này đã từng gần gũi

cúng dường vô số lượng vô biên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Xá lợi tử! Bồ Tát Ma ha tát này từ sơ pháp tâm từng siêng tu tập bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến tinh lự, Bát nhã Ba la mật đà, đã trải vô số lượng vô biên trăm ngàn ức muôn ức kiếp. Xá Lợi Tử! Nếu Bồ Tát Ma ha tát thấy Bát nhã Ba la mật đà đây, bèn tác lên ý nghĩ này: “ Ta nghe Phật thuyết”. Xá Lợi Tử! Bồ Tát Ma ha tát này đem vô tướng, vô nhị, vô sở đắc làm phương tiện, năng chính tin hiểu nghĩa thú thẳm sâu Bát nhã Ba la mật đà như thế.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: bạch Thế Tôn! Bát nhã ba la mật đà thẳm sâu hãy có kẻ năng nghe, năng thấy chưa? Phật nói: Thiện Hiện! Bát nhã ba la mật đà như thế, thật không có kẻ năng nghe và năng thấy. Bát nhã Ba la mật đà như thế cũng chẳng phải sở nghe và chẳng phải sở thấy. Vì có sao? Thiện Hiện! Sắc không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; thọ tướng hành thức không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Thiện Hiện! Nhãn xứ không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; thanh hương vị xúc pháp xứ không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Thiện Hiện! Nhĩ giới không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Nhĩ thức giới không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Tỷ giới không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Thiệt giới không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Thân giới không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Ý giới không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy.

Thiện Hiện! Địa giới không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; thủy hỏa phong không thức giới không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Thiện Hiện! Vô minh không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Thiện Hiện! bố thí Ba la mật đà không nghe không thấy, vì các

pháp ngu độn vậy; tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã Ba la mật đa không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy.

Thiện Hiện! Nội không không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy.

Thiện Hiện! Chơn như không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; pháp giới, pháp tánh, bất hy vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy.

Thiện Hiện! Bốn tĩnh lự không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; bốn vô lượng, bốn vô sắc định không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Thiện Hiện! tám giải thoát không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Thiện Hiện! Bốn niệm trụ không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Thiện Hiện! Không giải thoát môn không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; vô tướng vô nguyện giải thoát môn không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Thiện Hiện! Năm nhãn không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; sáu thần thông không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy.

Thiện Hiện! Phật mười lực không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Thiện Hiện! Pháp vô vong thất không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; tánh hằng trụ xả không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Thiện Hiện! Nhất thiết trí không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; đạo tướng trí nhất thiết tướng trí không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Thiện Hiện! Tất cả đà la ni môn không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; tất cả tam ma địa môn không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy.

Thiện Hiện! Dự lưu không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; Nhất lai, Bất hoàn, A la hán không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Thiện Hiện! Dự lưu hướng Dự lưu quả không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn

hướng Bất hoàn quả không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Thiện Hiện! Độc giác không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; Độc giác bồ đề không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Thiện Hiện! Bồ Tát Ma ha tát không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; hạnh Bồ Tát Ma ha tát không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Thiện Hiện! Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy; Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không nghe không thấy, vì các pháp ngu độn vậy. Thiện Hiện! Tất cả pháp không nghe không thấy, vì tất cả pháp ngu độn vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ Tát Ma ha tát dồn chứa công hạnh lâu chừng nào, mới năng tu học được Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu?

Phật nói: Thiện Hiện! Với trong việc này cần phải phân biệt mà nói. Thiện Hiện! Có Bồ Tát Ma ha tát từ sơ phát tâm, liền năng tu học Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, cũng năng tu học tĩnh lự Ba la mật đa, tĩnh tiến Ba la mật đa, an nhĩn ba la mật đa, tĩnh giới Ba la mật đa, bố thí Ba la mật đa. Thiện Hiện! Bồ Tát Ma ha tát này có phương tiện khéo léo nên chẳng bài báng các pháp, đối tất cả pháp chẳng tăng chẳng giảm. Bồ Tát Ma ha tát này thường chẳng xa lìa hạnh tương ưng bố thí, tĩnh giới, an nhĩn, tĩnh tiến, tĩnh lự, Bát nhã Ba la mật đa, cũng thường chẳng xa lìa Phật Thế Tôn cùng các Bồ Tát Ma ha tát. Bồ Tát Ma ha tát này từ một cõi Phật tới một cõi Phật, muốn đem vật trân kỳ quý lạ, các đồ diệu cúng mà cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn và các chúng Bồ Tát Ma ha tát tùy ý nên xong, cũng năng ở chỗ các Như Lai kia trông căn lành. Bồ Tát Ma ha tát này, tùy chỗ thọ thân chẳng đọa trong bào thai bụng mẹ mà sanh. Bồ Tát Ma ha tát này tâm thường chẳng cùng lẫn lộn với các phiền não ở chung, cũng chẳng thường khởi tâm Nhị thừa. Bồ Tát Ma ha tát này hằng chẳng xa lìa thù thắng, thần thông, từ một nước Phật tới một nước Phật để thành tựu hữu tĩnh nghiêm tĩnh cõi Phật. Thiện Hiện! Bồ Tát Ma ha tát này mới năng chính tu học Bát nhã ba la mật đa thâm sâu.

Thiện Hiện! Có Bồ Tát thừa các thiện nam tử thiện nữ nhân thấy, tuy từng thấy nhiều Phật, hoặc nhiều trăm Phật, hoặc nhiều ngàn Phật, hoặc nhiều trăm ngàn Phật, hoặc nhiều trăm ức Phật, hoặc nhiều ngàn trăm ức Phật, hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức Phật, hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức Phật. Ở chỗ các Phật cũng nhiều tu tập hạnh bố thí, tĩnh giới, an nhĩn, tĩnh tiến, tĩnh lự, Bát nhã Ba la mật đa, mà đem hữu sở đắc làm phương tiện nên chẳng năng tu học tĩnh lự Ba la mật đa, tĩnh tiến Ba la mật đa, an nhĩn ba la mật đa, tĩnh giới ba la mật đa, bố thí Ba la mật đa. Thiện Hiện! Các

thiện nam tử thiện nữ nhân này, nghe thuyết Bát nhã ba la mật đa thăm sâu như thế, liền từ tòa dậy bỏ chúng mà đi. Thiện Hiện! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này chẳng kính Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, cũng chẳng kính Phật; đã bỏ Bát nhã ba la mật đa thăm sâu như thế cũng bỏ các Đức Phật. Khiến trong chúng đây cũng có loại kia, nghe ta thuyết Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu này, tâm chẳng vui nhận, bỏ chúng mà đi. Sở vì sao? Vì các thiện nam tử thiện nữ nhân này, đời trước nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đã từng bỏ chúng mà đi, đời nay nghe thuyết Bát nhã ba la mật đa như thế, do sức huân tập đời trước nên bỏ đi nữa. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, đối Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đã thuyết đây, thân, ngữ và tâm đều chẳng hòa hợp. Do đây gây tác tăng trưởng, tạo nghiệp ngu si ác huệ. Kia do gây tác tạo nghiệp tăng trưởng ngu si ác huệ, nên nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, tức thì hủy báng chướng ngại vứt bỏ. Kia đã hủy báng chướng ngại vứt bỏ Bát nhã Ba la mật đa như thế, thời là hủy báng chướng ngại nhất thiết tướng trí của chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, tức thì gây tác tăng trưởng năng cảm nghiệp thiếu hết chánh pháp. Kia bởi gây tác tăng trưởng năng cảm nghiệp thiếu hết chánh pháp, nên đọa đại địa ngục trải qua nhiều năm, hoặc nhiều ngàn năm, hoặc nhiều trăm ngàn năm, hoặc nhiều trăm ức năm, hoặc nhiều trăm trăm ức năm, hoặc nhiều ngàn trăm ức năm, hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức năm, hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm, ở trong đại địa ngục chịu các độc hại đại khổ dữ dội. Kia vì trọng tội nên ở thế giới đây, từ một đại địa ngục đến một đại địa ngục cho đến hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiến chưa thoát khỏi, lại phải chịu các độc hại đại khổ dữ dội. Nếu khi thế giới đây khởi lên hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiến, kia vẫn vì chưa hết nghiệp thiếu chánh pháp, nên chết rồi lại chuyển sanh thế giới phương khác, cùng đồng loại đây ở trong đại địa ngục trải qua nhiều năm: hoặc nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn năm, hoặc nhiều trăm ngàn năm, hoặc nhiều trăm ức năm, hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức năm, hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm, ở trong đại địa ngục chịu các độc hại khổ sở dữ dội. Kia vì trọng tội nên ở thế giới khác từ một đại địa ngục đến một đại địa ngục cho đến hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiến chưa khởi trở đi, chịu các độc hại đại khổ dữ dội. Nếu khi thế giới phương khác kia khởi lên hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiến, kia vì vẫn chưa hết nghiệp thiếu chánh pháp, nên chết rồi chuyển sanh thế giới các phương khác, cùng đồng loại đây ở trong đại địa ngục trải qua nhiều năm: hoặc nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn năm, hoặc nhiều trăm ngàn năm, hoặc nhiều trăm ức năm, hoặc nhiều trăm trăm ức năm, hoặc nhiều ngàn

sanh trải lâu nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm cho đến nhiều trăm ngàn ức muôn ức năm, thọ thân bằng sanh gặp đủ các khổ tàn hại khủng bức thảy. Vì tội chưa hết, nên ở thế giới khác từ một chỗ hiểm ác đến một chỗ hiểm ác, cho đến hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi trở đi, gặp đủ các khổ tàn hại khủng bức thảy. Nếu khi thế giới đây bị tam tai phá hoại, kia vì nghiệp thiếu chánh pháp dư thế chưa hết, nên chết rồi chuyển sanh thế giới khác phương, cùng đồng loại đây ở trong thú bàng sanh trải lâu nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm cho đến nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm thọ thân bằng sanh, gặp đủ thứ khổ khủng bức thảy. Vì tội chưa hết nên ở thế giới khác, từ một chỗ hiểm ác đến một chỗ hiểm ác, cho đến hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi trở đi, gặp đủ các khổ khủng bức thảy. Lần nữa như thế trải qua thế giới mười phương thọ thân bằng sanh, gặp đủ các khổ tàn hại khủng bức thảy. Nếu các thế giới mười phương kia bị tam tai phá hoại, kia vì nghiệp thiếu chánh pháp dư thế chưa hết, nên chết rồi sanh lại trong thế giới đây trong thú bàng sanh, từ một chỗ hiểm ác đến một chỗ hiểm ác, cho đến hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi trở đi, gặp đủ các khổ tàn hại khủng bức thảy. Nếu khi thế giới đây bị tam tai phá hoại, kia vì nghiệp thiếu chánh pháp dư thế chưa hết, nên chết rồi lại sanh thế giới khác, trải khắp trong thú bàng sanh mười phương rộng chịu nhiều khổ. Xoay vắn như thế trải vô số kiếp, kia vì tội nghiệp thiếu chánh pháp mỏng dần nên khỏi thú bàng sanh, đọa trong quỷ giới trải lâu nhiều năm: hoặc nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn năm, hoặc nhiều trăm ức năm, hoặc nhiều trăm trăm ức năm, hoặc nhiều ngàn trăm ức năm, hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức năm, hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm, ở trong quỷ giới chịu các thứ khổ oán gây đói khát thảy. Vì tội chưa hết nên ở trong thế giới đây, từ một nước quỷ đói đến một nước quỷ đói, cho đến hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi trở đi chịu đủ các khổ oán gây đói khát thảy. Nếu khi thế giới đây bị tam tai phá hoại, kia vì nghiệp thiếu chánh pháp dư thế chưa hết, nên chết rồi chuyển sanh thế giới phương khác, cùng đồng loại đây trong thú quỷ đói trải lâu nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn năm cho đến hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm, ở trong quỷ giới chịu đủ các khổ oán gây đói khát thảy. Vì tội chưa hết nên ở thế giới khác, kia từ một nước quỷ đói đến một nước quỷ đói, cho đến hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi trở đi, chịu đủ các khổ ốm gây đói khát thảy. Nếu khi thế giới kia bị tam tai phá hoại, kia vì nghiệp thiếu chánh pháp dư thế chưa hết, nên chết rồi chuyển sanh thế giới phương khác, cùng loại đây trong thú quỷ đói trải lâu nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm cho đến hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức muôn năm, ở trong quỷ giới chịu các khổ

ôm gầy đói khát thảy. Vì tội chưa hết nên ở các thế giới kia, từ một nước quỷ đói cho đến một nước quỷ đói, cho đến hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi trở đi, chịu đủ các khổ ôm gầy đói khát thảy. Nếu khi các thế giới mười phương kia bị tam tai phá hoại, kia vì nghiệp thiếu chánh pháp dư thế chưa hết, nên phải chết rồi lại sanh trong các thế giới đây trong thú quỷ đói, từ một nước quỷ đói đến một nước quỷ đói, cho đến hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi trở đi, chịu đủ các khổ ôm gầy đói khát thảy. Nếu thế giới đây bị tam tai phá hoại, kia vì nghiệp thiếu chánh pháp dư thế chưa hết, nên chết rồi lại sanh các thế giới kia, trải khắp trong thú quỷ đói mười phương, rộng chịu nhiều khổ. Quanh khắp như thế trải vô số kiếp, kia nhờ nghiệp thiếu chánh pháp dư thế sắp hết, dù được làm người mà thuộc hạng hạ tiện. Nghĩa là sanh vào nhà chủ, mù từ bụng mẹ, hoặc nhà hàng thịt, hoặc nhà gánh thây người, hoặc nhà làm nem thịt, hoặc nhà đánh cá, thợ săn, hoặc nhà lao công, hoặc nhà mua vui cho người, hoặc nhà tà kiến, hoặc nhà giữ các ác luật nghi bỉ xỉ lộn xộn; hoặc thọ được thân không mắt, không tai, không mũi, không lưỡi, không tay, không chân, ung thư, ghẻ, hủi, phong cuồng, mừng giận bất thường, vai gù, lưng cong, lùn xấu, tay co, chân khèo, các căn khuyết thiếu, bản cùng khô héo, ngoan khôn không biết gì cả, hễ làm việc gì người đều khinh tiện; hoặc sanh ở chỗ chẳng có tên Phật, tên Pháp, tên Tăng, tên Bồ Tát, tên Độc giác; hoặc lại sanh nơi thế giới tối tăm, hằng không ngày đêm chẳng thấy ánh sáng. Kia vì nghiệp thiếu chánh pháp gây tác tăng trưởng rất sâu nặng, nên chịu trọn đầy quả báo chẳng khá yên vui như thế thảy.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa với Phật rằng: Kia vì đã gây tác tăng trưởng nặng cảm nghiệp thiếu chánh pháp, cùng nghiệp ngũ vô gián có thể tương tự chẳng?

Phật nói: Xá Lợi Tử! Kia nghiệp thiếu chánh pháp rất thô trọng lắm, chẳng thể đem so nghiệp ngũ vô gián được. Là bởi kia nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, tức liền chẳng tin, bài báng chê thảy. Nói: “Pháp như thế chẳng phải Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã diễn thuyết, chẳng phải pháp, chẳng phải luật, chẳng phải đại sư dạy. Chúng ta đối với pháp ấy chẳng nên tu học”. Người báng pháp này tự báng Bát nhã Ba la mật đa, cũng dạy vô lượng hữu tình hủy báng, tự hoại thân nó cũng khiến kia tự hoại, tự uống độc được cũng khiến kia uống, tự mất quả vui sanh thiên giải thoát cũng khiến kia mất, tự đem bản thân gieo vào địa ngục lửa cũng khiến kia gieo vào địa ngục; tự chẳng tin hiểu Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, cũng khiến người khác chẳng tin hiểu Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu; tự hãm thân mình chìm đắm trong biển khổ, cũng hãm người khác chìm đắm trong biển khổ.

Xá Lợi Tử! Ta đối với Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, hãy chẳng cho kẻ báng chánh pháp kia nghe danh tự ấy, huống là vì kia mà thuyết. Xá Lợi Tử! Kẻ báng pháp kia, Ta hãy chẳng bằng lòng các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ Tát thừa nghe danh tự nó, huống cho mắt thấy, há cho ở chung. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì các kẻ bài báng Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, phải tự biết danh của kẻ phá hoại chánh pháp, kia đọa loài tối tăm như loài ốc trâu ô uế, tự ô và ô kẻ khác, như đồng phân rác hôi thúi. Nếu có tín dụng lời nói kẻ pháp pháp, cũng chịu đại khổ như trước đã thuyết. Xá Lợi Tử! Các kẻ phá hoại Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu kia, phải biết loại kia tức là địa ngục, bàng sanh, ngạ quỷ. Vậy nên kẻ trí chẳng nên hủy báng Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Khi ấy, Xá Lợi Tử thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì duyên nào chỉ nói kẻ phá chánh pháp như thế, đọa đại địa ngục, bàng sanh, ngạ quỷ chịu khổ trường thời, mà chẳng nói đến hình mạo thân lượng của kẻ kia?

Phật nói: Xá Lợi Tử! Thôi, chẳng cần nói hình lượng của kẻ phá chánh pháp đời sau phải thọ ác thú. Sở vì sao? Vì nếu Ta nói đủ hình lượng của kẻ phá chánh pháp đời sau phải thọ nơi ác thú, kia nghe sẽ kinh bố và mưa máu nóng, bèn gây mất mạng hoặc khổ gần chết, trong tâm buồn rầu như trúng tên độc, thân khổ héo dần như lúa mạ bị đút. Sợ kia nghe nói khổ thân rất xấu xí mà kẻ báng chánh pháp sẽ chịu như thế, luống tự kinh hoàng, tán thân mất mạng. Ta thương xót kia, nên chẳng vì người nói hình mạo thân lượng kẻ phá chánh pháp. Xá Lợi Tử nói: Cúi xin Phật nói hình lượng của kẻ phá chánh pháp đời sau phải chịu nơi ác thú, để làm lời răn giới mình bảo đời sau, cho biết phá pháp bị đại khổ báo chẳng dám gây nên tội ấy. Phật nói: Xá Lợi Tử! Ta trước đã nói đủ làm minh giới rõ ràng. Nghĩa là đời vị lai, các thiện nam tử thiện nữ nhân thấy, nghe Ta đã nói nghiệp của kẻ phá chánh pháp gây tác tăng trưởng rất tròn đầy, đọa đại địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, ở trong mỗi mỗi thú chịu khổ trường thời; đủ tự cẩn thận giữ gìn chẳng hủy chánh pháp.

Khi ấy, Xá Lợi Tử liền thưa với Phật rằng: “Dạ, bạch Thế Tôn! Dạ, bạch Thiện Thệ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân thấy là kẻ tịnh tín đời sau, nghe Phật trước nói nghiệp phá chánh pháp cảm khổ trường thời đủ làm minh giới, thà bỏ thân mạng quyết chẳng báng pháp, ta khỏi phải chịu khổ ấy ở đời vị lai.”

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân kia thấy thông minh, nghe Phật đã nói kẻ báng chánh pháp ở đời vị lai chịu lâu đại khổ, nên khéo gìn giữ nghiệp thân ngữ ý, chớ đối chánh pháp bài báng hủy hoại, đọa ba ác thú

trường thời chịu khổ; ở thời gian lâu xa chẳng thấy chư Phật, chẳng nghe Chánh pháp, chẳng gặp Tăng bảo, sanh thú người mà hạ tiện bần cùng, xấu xí ngu dại, thân căn chẳng đủ, có nói lời gì người chẳng tin chịu. Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa với Thế Tôn rằng: Gây tác tăng trưởng cảm nghiệp thiếu chánh pháp, lẽ đâu chẳng bởi tập ác ngữ nghiệp u?

Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Thật do thói quen ác ngữ nghiệp, nên gây tác tăng trưởng cảm nghiệp thiếu chánh pháp. Ở trong chánh pháp Luật Tạng Ta đã nói, sẽ có kẻ ngu si làm các hàng xuất gia, kia dù tôn xưng Ta lấy làm Đại sư, mà đôi Ta nói Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, bài báng hủy hoại. Thiện Hiện phải biết, nếu có báng hủy Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, thời là báng hủy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu có báng hủy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, thời là báng hủy Nhất thiết tướng trí thời là hủy báng Phật. Nếu có báng hủy Phật, thời là báng hủy Pháp. Nếu có báng hủy Pháp, thời là báng hủy Tăng. Nếu có báng hủy Tăng, thời là sẽ báng hủy thế gian chánh kiến. Nếu sẽ báng hủy thế gian chánh kiến, thời sẽ báng hủy bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, Bát nhã Ba la mật đa. Cũng sẽ báng hủy nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không. Cũng sẽ báng hủy chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biết dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, phát định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Cũng sẽ báng hủy khổ thánh đế, tập thánh đế, diệt thánh đế, đạo thánh đế. Cũng sẽ báng hủy bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng sẽ báng hủy tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Cũng sẽ báng hủy bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Cũng sẽ báng hủy không giải thoát môn, vô tướng giải thoát môn, vô nguyện giải thoát môn. Cũng sẽ báng hủy năm nhãn, sáu thần thông. Cũng sẽ báng hủy Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng sẽ báng hủy pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Cũng sẽ báng hủy nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng báng hủy tất cả đà la ni môn, tất cả tam na địa môn. Kia do báng hủy các đồng công đức, thời là thâu nhận vô số vô lượng vô biên đồng tội, thời là thâu nhận vô số vô biên đồng tội. Do kia thu nhận vô số vô lượng vô biên đồng tội, thời là thâu

nhận vô số vô lượng vô biên đồng khổ, trọn trong địa ngục, bàng sanh, quỷ giới và thú người.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: bạch Thế Tôn! Các người ngu si do mấy nhân duyên nên báng hủy Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu như thế?

Phật nói: Thiện Hiện! Do bốn nhân duyên. Những gì là bốn? Một là bị các gió tà ma thổi làm mê hoặc, nên khiến kẻ ngu si báng hủy Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu như thế. Hai là đối với pháp thẳm sâu chẳng tin hiểu, nên khiến kẻ ngu si báng hủy Ba la mật đa thẳm sâu như thế. Ba là chẳng siêng tinh tấn, đấm chấp năm uẩn, bị các tri thức thu nhận, nên khiến kẻ ngu si báng hủy Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu như thế. Bốn là nhiều ôm giận dữ, ưa làm ác pháp, vui tự cao cử, khinh hủy kẻ khác, nên khiến kẻ ngu si báng hủy Bát nhã ba la mật đa thẳm sâu như thế. Thiện Hiện! Do bốn nhân duyên như thế, nên khiến kẻ ngu si báng hủy Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu như thế.

---o0o---

Quyển Thứ 182 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm

KHÓ TIN HIỂU

Thứ 34 – 1

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Kẻ chẳng siêng tinh tấn, chưa trông căn lành, đủ căn chẳng lành, lại bị ác tri thức thu nhận, đối chỗ Phật thuyết Bát nhã ba la mật đa thẳm sâu như vậy khó tin hiểu. Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy! Như chỗ người nói. Kẻ chẳng siêng tinh tấn, chưa trông căn lành, đủ căn chẳng lành, lại bị ác tri thức thu nhận, đối với Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu đã thuyết đây thật khó tin hiểu. Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa với Phật rằng: Bát nhã ba la mật đa như thế, vì sao lại thẳm sâu khó tin khó hiểu?

Phật nói: Thiện Hiện! Sắc chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc tánh vô sở hữu là tự tánh sắc vậy. Thọ tướng hành thức chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thọ tướng hành thức vậy.

Nhãn xứ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhãn xứ tánh vô sở hữu là tự tánh nhãn xứ vậy. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhĩ tỷ thiết thân ý xứ tánh vô sở hữu là tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ vậy.

Sắc xứ chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc xứ tánh vô sở hữu là tự tánh sắc xứ vậy. Thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thanh hương vị xúc pháp xứ tánh vô sở hữu là tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ vậy.

Nhãn giới chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhãn giới tánh vô sở hữu là tự tánh nhãn giới vậy. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh vô sở hữu là tự tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Nhĩ giới chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhĩ giới tánh vô sở hữu là tự tánh nhĩ giới vậy. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh vô sở hữu là tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Tỷ giới chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tỷ giới tánh vô sở hữu là tự tánh tỷ giới vậy. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh vô sở hữu là tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Thiệt giới chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thiệt giới tánh vô sở hữu là tự tánh thiệt giới vậy. Vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh vô sở hữu là tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Thân giới chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thân giới tánh vô sở hữu là tự tánh thân giới vậy. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh vô sở hữu là tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Ý giới chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì ý giới tánh vô sở hữu là tự tánh ý giới vậy. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh vô sở hữu là tự tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Địa giới chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì địa giới tánh vô sở hữu là tự tánh địa giới vậy. Thủy hỏa phong không thức giới chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thủy hỏa phong không thức giới tánh vô sở hữu là tự tánh thủy hỏa phong không thức giới vậy.

Vô minh chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vô minh tánh vô sở hữu là tự tánh vô minh vậy. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái,

thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì hành thức cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não tánh vô sở hữu là tự tánh hành, thức cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não vậy.

Bồ thí Ba la mật đa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bồ thí Ba la mật đa tánh vô sở hữu là tự tánh bồ thí Ba la mật đa vậy. Tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã Ba la mật đa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã Ba la mật đa tánh vô sở hữu là tự tánh tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Nội không chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nội không tánh vô sở hữu là tự tánh nội không vậy. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không vô sở hữu là tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không vậy.

Chơn như chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì chơn như tánh vô sở hữu là tự tánh chơn như vậy. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến bất tư nghì giới tánh vô sở hữu là tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới vậy.

Khổ thánh đế chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì khổ thánh đế tánh vô sở hữu là tự tánh khổ thánh đế vậy. Tập diệt đạo thánh đế chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tập diệt đạo thánh đế tánh vô sở hữu là tự tánh tập diệt đạo thánh đế vậy.

Bốn tĩnh lự chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn tĩnh lự tánh vô sở hữu là tự tánh bốn tĩnh lự vậy. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn vô lượng bốn vô sắc định tánh vô sở hữu là tự tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định vậy.

Tám giải thoát chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tám giải thoát tánh vô sở hữu là tự tánh tám giải thoát vậy. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ tánh vô sở hữu là tự tánh tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ vậy.

Bốn niệm trụ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn niệm trụ tánh vô sở hữu là tự tánh bốn niệm trụ vậy. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi tánh vô sở hữu là tự tánh bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vậy.

Không giải thoát môn chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì không giải thoát môn tánh vô sở hữu là tự tánh không giải thoát môn vậy. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vô tướng, vô nguyện giải thoát môn tánh vô sở hữu là tự tánh vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vậy.

Bồ Tát thập địa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Bồ Tát thập địa tánh vô sở hữu là tự tánh Bồ Tát thập địa vậy. Năm nhãn chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì năm nhãn tánh vô sở hữu là tự tánh năm nhãn vậy. Sáu thần thông chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sáu thần thông tánh vô sở hữu là tự tánh sáu thần thông vậy.

Phật mười lực chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Phật mười lực tánh vô sở hữu là tự tánh Phật mười lực vậy. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng tánh vô sở hữu là tự tánh là tự tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vậy.

Pháp vô vong thất chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp vô vong thất tánh vô sở hữu là tự tánh pháp vô vong thất vậy. Tánh hằng trụ xả chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tánh hằng trụ xả tánh vô sở hữu là tự tánh tánh hằng trụ xả vậy.

Nhất thiết trí chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhất thiết trí tánh vô sở hữu là tự tánh nhất thiết trí vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí tánh vô sở hữu là tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vậy.

Tất cả đà la ni môn chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả đà la ni môn tánh vô sở hữu là tự tánh tất cả đà la ni môn vậy. Tất cả tam na địa môn chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả tam na địa môn tánh vô sở hữu là tự tánh tất cả tam na địa môn vậy.

Dự lưu quả chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Dự lưu quả tánh vô sở hữu là tự tánh Dự lưu quả vậy. Nhất lai, Bất hoàn, A la hán quả chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Nhất lai, Bất hoàn, A la hán quả tánh vô sở hữu là tự tánh Nhất lai, Bất hoàn, A la hán quả vậy.

Độc giác Bồ đề chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Độc giác bồ đề tánh vô sở hữu là tự tánh Độc giác Bồ đề vậy. Tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát tánh vô sở hữu là tự tánh hạnh Bồ Tát Ma ha tát vậy. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề tánh vô sở hữu là tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh sắc khoảng trước vậy. Thọ tướng hành thức khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thọ tướng hành thức khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh thọ tướng hành thức khoảng trước vậy.

Nhãn xứ khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhãn xứ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh nhãn xứ khoảng trước vậy. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhĩ tỷ thiết thân ý xứ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ khoảng trước vậy.

Sắc xứ khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc xứ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh sắc xứ khoảng trước vậy. Thanh hương vị xúc pháp xứ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ khoảng trước vậy.

Nhãn giới khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhãn giới khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh nhãn giới khoảng trước vậy. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh vô sở hữu là tự tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước vậy.

Nhĩ giới khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhĩ giới khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh nhĩ giới khoảng trước vậy. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước vậy.

Tỷ giới khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tỷ giới khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh tỷ giới khoảng trước vậy. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước vậy.

Thiệt giới khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thiệt giới khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh thiệt giới khoảng trước vậy. Vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước vậy.

Thân giới khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thân giới khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh thân giới khoảng trước vậy.

Xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước vậy. Ý giới khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì ý giới khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh ý giới khoảng trước vậy. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước vậy.

Địa giới khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì địa giới khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh địa giới khoảng trước vậy. Thủy hoả phong không thức giới khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thủy hoả phong không thức giới khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh thủy hoả phong không thức giới khoảng trước vậy.

Vô minh khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vô minh khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh vô minh khoảng trước vậy. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não khoảng trước vậy.

Bồ thí Ba la mật đa khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bồ thí Ba la mật đa khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh bồ thí Ba la mật đa khoảng trước vậy. Tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lực, Bát nhã Ba la mật đa khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa khoảng trước vậy.

Nội không khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nội không khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh nội không khoảng trước vậy. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không khoảng trước vậy.

Chơn như khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì chơn như khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh chơn như khoảng trước vậy. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh,

ly sanh tánh, pháp định pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến bất tư nghì giới khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới khoảng trước vậy.

Khổ thánh đế khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì khổ thánh đế khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh khổ thánh đế khoảng trước vậy. Tập diệt đạo thánh đế khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tập diệt đạo thánh đế khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh tập diệt đạo thánh đế khoảng trước vậy.

Bốn tĩnh lự khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn tĩnh lự khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh bốn tĩnh lự khoảng trước vậy. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn vô lượng, bốn vô sắc định tánh vô sở hữu là tự tánh bốn vô lượng bốn vô sắc định khoảng trước vậy.

Tám giải thoát khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tám giải thoát khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh tám giải thoát khoảng trước vậy. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ tánh vô sở hữu là tự tánh tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khoảng trước vậy.

Bốn niệm trụ khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn niệm trụ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh bốn niệm trụ khoảng trước vậy. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi khoảng trước vậy.

Không giải thoát môn khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì không giải thoát môn khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh không giải thoát môn khoảng trước vậy. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khoảng trước vậy.

Bồ Tát thập địa khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Bồ Tát thập địa khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh Bồ Tát thập địa khoảng trước vậy.

Năm nhãn khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì năm nhãn khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh năm nhãn khoảng trước vậy. Sáu thần thông khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sáu thần thông khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh sáu thần thông khoảng trước vậy.

Phật mười lực khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Phật mười lực khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh Phật mười lực khoảng trước vậy. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng khoảng trước chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khoảng trước vậy.

Pháp vô vong thất khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp vô vong thất khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh pháp vô vong thất khoảng trước vậy. Tánh hằng trụ xả khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tánh hằng trụ xả khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh tánh hằng trụ xả khoảng trước vậy.

Nhất thiết trí khoảng trước chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhất thiết trí khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh nhất thiết trí khoảng trước vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khoảng trước vậy.

Tất cả đà la ni môn khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả đà la ni môn khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh khoảng trước vậy. Tất cả tam ma địa môn khoảng trước chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả tam ma địa môn khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh tam ma địa môn khoảng trước vậy.

Dự lưu quả khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Dự lưu quả khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh Dự lưu quả khoảng trước vậy. Nhất lai, Bất hoàn, A la hán khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Nhất lai, Bất hoàn, A la hán khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh Nhất lai, Bất hoàn, A la hán khoảng trước vậy.

Độc giác Bồ đề khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Độc giác Bồ đề khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh Độc giác Bồ đề khoảng trước vậy.

Tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát khoảng trước chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát khoảng trước vậy.

Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khoảng trước chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khoảng trước vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh sắc khoảng sau vậy. Thọ

tướng hành thức khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thọ tướng hành thức khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh thọ tướng hành thức khoảng sau vậy.

Nhãn xứ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhãn xứ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh nhãn xứ khoảng sau vậy. Nhĩ tử thiệt thân ý xứ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhĩ tử thiệt thân ý xứ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh nhĩ tử thiệt thân ý xứ khoảng sau vậy.

Sắc xứ khoảng sau chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc xứ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh sắc xứ khoảng sau vậy. Thanh hương vị xúc pháp xứ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thanh hương vị xúc pháp xứ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ khoảng sau vậy.

Nhãn giới khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhãn giới khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh nhãn giới khoảng sau vậy. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau vậy.

Nhĩ giới khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhĩ giới khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh nhĩ giới khoảng sau vậy. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau vậy.

Tỷ giới khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tỷ giới khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh tỷ giới khoảng sau vậy. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau vậy.

Thiệt giới khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thiệt giới khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh thiệt giới khoảng sau vậy. Vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau vậy.

Thân giới khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thân giới khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh thân giới khoảng sau vậy. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng

sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau vậy.

Ý giới khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì ý giới khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh ý giới khoảng sau vậy. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau vậy.

Địa giới khoảng sau chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì địa giới khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh địa giới khoảng sau vậy. Thủy hỏa phong không thức giới khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thủy hỏa phong không thức giới khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh thủy hỏa phong không thức giới khoảng sau vậy.

Vô minh khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vô minh khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh vô minh khoảng sau vậy. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não khoảng sau vậy.

Bồ thí Ba la mật đa khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bồ thí Ba la mật đa khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh bồ thí Ba la mật đa khoảng sau vậy. Tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩh lực, Bát nhã Ba la mật đa khoảng sau chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa khoảng sau vậy.

Nội không khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nội không khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh nội không khoảng sau vậy. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không khoảng sau vậy.

Chơn như khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì chơn như khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh chơn như khoảng sau vậy. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến bất tư

nghi giới khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghi giới khoảng sau vậy.

Khô thánh đế khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì khô thánh đế khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh khô thánh đế khoảng sau vậy. Tập diệt đạo thánh đế khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tập diệt đạo thánh đế khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh tập diệt đạo thánh đế khoảng sau vậy.

Bốn tĩn lự khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn tĩn lự khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh bốn tĩn lự khoảng sau vậy. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định khoảng sau chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn vô lượng, bốn vô sắc định khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định khoảng sau vậy.

Tám giải thoát khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tám giải thoát khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh tám giải thoát khoảng sau vậy. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biên xứ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tám thắng xứ chín thứ đệ định, mười biên xứ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biên xứ khoảng sau vậy.

Bốn niệm trụ khoảng sau chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn niệm trụ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh bốn niệm trụ khoảng sau vậy. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi khoảng sau chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi khoảng sau vậy.

Không giải thoát môn khoảng sau chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì không giải thoát môn khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh không giải thoát môn khoảng sau vậy. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh vô tướng, vô nguyện không giải thoát môn khoảng sau vậy.

Bồ Tát thập địa khoảng sau chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Bồ Tát thập địa khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh Bồ Tát thập địa khoảng sau vậy. Năm nhãn khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì năm nhãn khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh năm nhãn khoảng sau vậy. Sáu thần thông khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sáu thần thông khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh sáu thần thông khoảng sau vậy.

Phật mười lực khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Phật mười lực khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh Phật mười lực khoảng sau vậy. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có

sao? Vì bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khoảng sau vậy.

Pháp vô vong thất khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp vô vong thất khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh pháp vô vong thất khoảng sau vậy. Tánh hằng trụ xả khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tánh hằng trụ xả khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh tánh hằng trụ xả khoảng sau vậy. Nhất thiết trí khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhất thiết trí khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh nhất thiết trí khoảng sau vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khoảng sau vậy.

Tất cả đà la ni môn khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả đà la ni môn tánh vô sở hữu khoảng sau là tự tánh tất cả đà la ni môn khoảng sau vậy. Tất cả tam ma địa môn khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả tam ma địa môn khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh tất cả tam ma địa môn khoảng sau vậy.

Dự lưu quả khoảng sau chẳng phải buộc chẳng phải mở Vì có sao? Vì Dự lưu quả khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh Dự lưu quả khoảng sau vậy. Nhất lai, Bất hoàn, A la hán khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Nhất lai, Bất hoàn, A la hán khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh Nhất lai, Bất hoàn, A la hán khoảng sau vậy.

Độc giác Bồ đề khoảng sau chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Độc giác Bồ đề khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh Độc giác Bồ đề khoảng sau vậy. Tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát khoảng sau vậy.

Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khoảng sau vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh sắc khoảng giữa vậy. Thọ tướng hành thức khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thọ tướng hành thức khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh thọ tướng hành thức khoảng giữa vậy.

Nhãn xứ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhãn xứ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh nhãn xứ khoảng giữa vậy. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì

nhĩ tử thiệt thân ý xứ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh nhĩ tử thiệt thân ý xứ khoảng giữa vậy.

Sắc xứ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc xứ khoảng giữa tánh vô tự sở hữu là tự tánh sắc xứ khoảng giữa vậy. Thanh hương vị xúc pháp xứ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thanh hương vị xúc pháp xứ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ khoảng giữa vậy.

Nhãn giới khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở Vì có sao? Vì nhãn giới khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh nhãn giới khoảng giữa vậy. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa vậy.

Nhĩ giới khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở Vì có sao? Vì nhĩ giới khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh nhĩ giới khoảng giữa vậy. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa vậy.

Tỷ giới khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tỷ giới khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh tỷ giới khoảng giữa vậy. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa vậy.

Thiệt giới khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thiệt giới khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh thiệt giới khoảng giữa vậy. Vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa vậy.

Thân giới khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thân giới khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh thân giới khoảng giữa vậy. Xúc giới thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa vậy.

Ý giới khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì ý giới khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh ý giới khoảng giữa vậy. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa chẳng phải

buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa vậy.

Địa giới khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì địa giới khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh địa giới khoảng giữa vậy. Thủy hỏa phong không thức giới khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thủy hỏa phong không thức giới khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh thủy hỏa phong không thức giới khoảng giữa vậy.

Vô minh khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vô minh khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh vô minh khoảng giữa vậy. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì hành, thức cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh hành, thức cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 183 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm
KHÓ TIN HIẾU
Thứ 34 – 2

Bồ thí Ba la mật đa khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bồ thí Ba la mật đa khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh bồ thí Ba la mật đa khoảng giữa vậy. Tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, Bát nhã Ba la mật đa khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tịnh giới cho đến Bát nhã ba la mật đa khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa khoảng giữa vậy.

Nội không khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nội không khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh nội không khoảng giữa vậy. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không khoảng giữa vậy.

Chơn như khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì chơn như khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh chơn như khoảng giữa vậy.

Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến bất tư nghì giới khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới vậy.

Khổ thánh đế khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì khổ thánh đế khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh khổ thánh đế khoảng giữa vậy. Tập diệt đạo thánh đế khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tập diệt đạo thánh đế khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh tập diệt đạo thánh đế khoảng giữa vậy.

Bốn tĩn lự khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn tĩn lự khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh bốn tĩn lự khoảng giữa vậy. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn vô lượng, bốn vô sắc định khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh bốn vô lượng bốn vô sắc định khoảng giữa vậy.

Tám giải thoát khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tám giải thoát khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh tám giải thoát khoảng giữa vậy. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khoảng giữa vậy.

Bốn niệm trụ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn niệm trụ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh bốn niệm trụ khoảng giữa vậy. Bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi khoảng giữa vậy.

Không giải thoát môn khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì không giải thoát môn khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh không giải thoát môn khoảng giữa vậy. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì không giải thoát môn khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh không giải thoát môn khoảng giữa vậy.

Bồ Tát thập địa khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Bồ Tát thập địa khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh Bồ Tát thập địa khoảng giữa vậy. Năm nhãn khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì năm nhãn khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh năm nhãn khoảng giữa vậy. Sáu thần thông khoảng giữa chẳng phải

buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sáu thần thông khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh năm nhãn khoảng giữa vậy.

Phật mười lực khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Phật mười lực khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh Phật mười lực khoảng giữa vậy. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khoảng giữa vậy.

Pháp vô vong thất khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp vô vong thất khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh pháp vô vong thất khoảng giữa vậy. Tánh hằng trụ xả khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tánh hằng trụ xả khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh tánh hằng trụ xả khoảng giữa vậy.

Nhất thiết trí khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhất thiết trí khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh nhất thiết trí khoảng giữa vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì đạo tướng, nhất thiết tướng trí khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khoảng giữa vậy.

Tất cả đà la ni môn khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả đà la ni môn khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh tất cả đà la ni môn khoảng giữa vậy. Tất cả tam ma địa môn khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả tam ma địa môn khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh tất cả tam ma địa môn khoảng giữa vậy.

Dự lưu quả khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Dự lưu quả khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh Dự lưu quả khoảng giữa vậy. Nhất lai, Bất hoàn, A la hán khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Nhất lai, Bất hoàn, A la hán khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh Nhất lai, Bất hoàn, A la hán khoảng giữa vậy.

Độc giác Bồ đề khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Độc giác Bồ đề khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh Độc giác Bồ đề khoảng giữa vậy. Tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát khoảng giữa vậy. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khoảng giữa chẳng phải buộc chẳng phải mở. Vì có sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khoảng giữa vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Có cá bỏ giặc đà la chẳng siêng tinh tấn, chưa trông căn lành, đủ căn chẳng lành, bị bọn ác sở

nhiep, theo hạnh ma lực biếng nhác thêm lên, tinh tấn yếu xuống, thất niệm, ác huệ tăng trưởng, đối với Bát nhã Ba la mật đa đây thiệt khó tin hiểu. Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy! Như lời người nói. Bồ đặc già la chẳng siêng tinh tấn, chưa trồng căn lành, đủ căn chẳng lành, bị bọn ác sở nhiếp, theo hạnh ma lực, biếng nhác thêm lên, tinh tấn yếu xuống, thất niệm, bát huệ tăng trưởng, đối với Bát nhã Ba la mật đa đây thật khó tin hiểu. Sở vì sao? Vì này Thiện Hiện ! Sắc thanh tịnh tức quả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ tướng hành thức thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nhân xứ thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức nhân xứ thanh tịnh. Vì có sao? Là nhân xứ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ thanh tịnh. Vì có sao? Là nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sắc xứ thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh. Vì có sao? Là sắc xứ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thanh hương vị xúc pháp thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp thanh tịnh. Vì có sao? Là thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nhân giới thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức nhân giới thanh tịnh. Vì có sao? Là nhân giới thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sắc giới, nhân thức giới và nhân xúc, nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nhĩ giới thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh. Vì có sao? Là nhĩ giới thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tỷ giới thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức tỷ giới thanh tịnh. Vì có sao? Là tỷ giới thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả

thanh tịnh thức hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thiết giới thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh. Vì có sao? Là thiết giới thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thân giới thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh. Vì có sao? Là thân giới thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý giới thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh. Vì có sao? Là ý giới thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Địa giới thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh. Vì có sao? Là địa giới thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh. Vì có sao? Là thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Vô minh thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh. Vì có sao? Là vô minh thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu

não thanh tịnh. Vì có sao? Là hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh. Vì có sao? Là tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nội không thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức nội không thanh tịnh. Vì có sao? Là nội không thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh. Vì có sao? Là ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Chơn như thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh. Vì có sao? Là chơn như thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh. Vì có sao? Là pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Khổ thánh đế thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh. Vì có sao? Là khổ thánh đế thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh. Vì có sao? Là tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bốn tĩn lự thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức bốn tĩn lự thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn tĩn lự thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức bốn vô

lượng bốn vô sắc định thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn vô lượng bốn vô sắc định thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tám giải thoát thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh. Vì có sao? Là tám giải thoát thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh. Vì có sao? Là tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bốn niệm trụ thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn niệm trụ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Không giải thoát môn thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh. Vì có sao? Là không giải thoát môn thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh. Vì có sao? Là vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh. Vì có sao? Là Bồ Tát thập địa thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Năm nhãn thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh. Vì có sao? Là năm nhãn thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sáu thần thông thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh. Vì có sao? Là sáu thần thông thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Phật mười lực thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh. Vì có sao? Là Phật mười lực thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức bốn vô sở úy

cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Pháp vô vong thất thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh. Vì có sao? Là pháp vô vong thất thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh. Vì có sao? Là pháp vô vong thất thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nhất thiết trí thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức nhất thiết trí thanh tịnh. Vì có sao? Là nhất thiết trí thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Vì có sao? Là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh. Vì có sao? Là tất cả đà la ni môn thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh. Vì có sao? Là tất cả tam ma địa môn thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện Dự lưu quả thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức Dự lưu quả thanh tịnh. Vì có sao? Là Dự lưu quả thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức quả thanh tịnh quả thanh tịnh tức Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh. Vì có sao? Là Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức Độc giác bồ đề thanh tịnh. Vì có sao? Là Độc giác Bồ đề thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh. Vì có sao? Là tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng thanh tịnh. Vì có sao? Là chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh cùng

quả thanh tịnh không hai không không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa Thiện Hiện! Sắc thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức sắc thanh tịnh. Vì có sao? Là sắc thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thọ tướng hành thức thanh tịnh tức Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ tướng hành thức thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nhãn xứ thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức nhãn xứ cũng thanh tịnh. Vì có sao? Là nhãn xứ thanh tịnh cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức Bát nhã ba la mật đa cũng thanh tịnh; Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ cũng thanh tịnh. Vì có sao? Là nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sắc xứ thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa cũng thanh tịnh, Ba la mật đa thanh tịnh tức sắc xứ cũng thanh tịnh. Vì có sao? Là sắc xứ thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa cũng thanh tịnh, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ cũng thanh tịnh. Vì có sao? Là thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nhãn giới thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa cũng thanh tịnh, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức nhãn giới cũng thanh tịnh. Vì có sao? Là nhãn giới thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa cũng thanh tịnh; Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng thanh tịnh. Vì có sao? Là sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nhĩ giới thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa cũng thanh tịnh, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức nhĩ giới cũng thanh tịnh. Vì có sao? Là nhĩ giới thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức Bát nhã ba la mật đa cũng thanh tịnh. Vì có sao? Là thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra

các thọ thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tỷ giới thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa cũng thanh tịnh, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức tỷ giới cũng thanh tịnh. Vì có sao? Là tỷ giới thanh tịnh cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức bát nhã Ba la mật đa cũng thanh tịnh; bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thiết giới thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa cũng thanh tịnh, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh. Vì có sao? Là thiết giới thanh tịnh cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa cũng thanh tịnh; Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thân giới thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh. Vì có sao? Là thân giới thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức bát nhã Ba la mật đa cũng thanh tịnh; Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý giới thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh. Vì có sao? Vì ý giới thanh tịnh cùng bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh; Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Địa giới thanh tịnh tức Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh vì có sao là địa giới thanh

tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh. Vì có sao? Là thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Vô minh thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh. Vì có sao? Là vô minh thanh tịnh cùng bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh tức bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh. Vì có sao? Là hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh tức bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ thí ba la mật đa thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩh lự Ba la mật đa thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh. Vì có sao? Là tịnh giới cho đến tĩh lự Ba la mật đa thanh tịnh cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nội không thanh tịnh tức bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức nội không thanh tịnh. Vì có sao? Là nội không thanh tịnh cùng bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức bát nhã ba la mật đa thanh tịnh; Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh. Vì có sao? Là ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Chơn như thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh. Vì có sao? Là chơn như thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư

không giới, bất tư nghì giới, thanh tịnh tức Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh; Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức pháp giới cho đến bất tư nghì giới cùng bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Khổ thánh đế thanh tịnh tức bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh. Vì có sao? Là khổ thánh đế thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh. Vì có sao? Vì tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bốn tĩnh lự thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức bốn tĩnh lự thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn tĩnh lự thanh tịnh cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa cũng thanh tịnh; bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tám giải thoát thanh tịnh tức bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh. Vì có sao? Là tám giải thoát thanh tịnh cùng bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh vì bát nhã ba la mật đa thanh tịnh; Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh. Vì có sao? Vì tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bốn niệm trụ thanh tịnh tức Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn niệm trụ thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bốn chánh đoạn, bốn thân tứ, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh tức bát nhã ba la mật đa thanh tịnh; Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh. Vì có sao? Vì bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Không giải thoát môn thanh tịnh tức Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh. Vì

có sao? Là không giải thoát môn thanh tịnh cùng bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh. Vì có sao? Là vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh cùng bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh. Vì có sao? Là Bồ Tát thập địa thanh tịnh cùng bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 184 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm **KHÓ TIN HIỂU** Thứ 34 – 3

Thiện Hiện! Năm nhãn thanh tịnh tức Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh. Vì có sao? Là năm nhãn thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sáu thần thông thanh tịnh tức bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh. Vì có sao? Là sáu thần thông thanh tịnh cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Phật mười lực thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh. Vì có sao? Là năm nhãn thanh tịnh cùng bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh; Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn vô sở úy thanh tịnh cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Pháp vô vong thất thanh tịnh tức Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh. Vì có sao? Là pháp vô vong thất thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tánh hằng trụ xả

thanh tịnh tức Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh. Vì có sao? Là tánh hằng trụ xả thanh tịnh cùng bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nhất thiết trí thanh tịnh tức bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức nhất thiết trí thanh tịnh. Vì có sao? Là nhất thiết trí thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức Bát nhã ba la mật đa cũng thanh tịnh; bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Vì có sao? Là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh cùng bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh. Vì có sao? Là tất cả đà la ni môn thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tất cả tam ma địa môn thanh tịnh vì bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh. Vì có sao? Là tất cả tam ma địa môn thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dự lưu quả thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức Dự lưu quả thanh tịnh. Vì có sao? Là Dự lưu quả thanh tịnh cùng bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh. Vì có sao? Là Nhất lai, Bất hoàn, A la hán cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh. Vì có sao? Là Độc giác Bồ đề thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh. Vì có sao? Là tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh tức bát nhã ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh. Vì có sao? Là chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh cùng bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì, không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc thanh tịnh tức nhất thiết trí trí thanh tịnh, nhất thiết trí trí thanh tịnh tức sắc thanh tịnh. Vì có sao? Là sắc thanh tịnh cùng nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ tướng hành thức thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, nhất thiết trí trí thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ tướng hành thức thanh tịnh cùng nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nhãn xứ thanh tịnh tức nhất thiết trí trí thanh tịnh, nhất thiết trí trí thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh. Vì có sao? Là nhãn xứ thanh tịnh cùng nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Là nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh cùng nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức nhất thiết trí trí thanh tịnh; nhất thiết trí trí thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh. Vì có sao? Là nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sắc xứ thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh. Vì có sao? Là sắc xứ thanh tịnh cùng nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức nhất thiết trí trí thanh tịnh, nhất thiết trí trí thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh. Vì có sao? Là thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nhãn giới thanh tịnh tức nhất thiết trí trí thanh tịnh, nhất thiết trí trí thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh. Vì có sao? Là nhãn giới thanh tịnh cùng nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh; Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức sắc giới thanh tịnh. Vì có sao? Là sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nhĩ giới thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh. Vì có sao? Là nhĩ giới thanh tịnh cho đến Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh; Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các

thọ thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tỷ giới thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, nhất thiết trí trí thanh tịnh tức tỷ giới thanh tịnh. Vì có sao? Là tỷ giới thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh; Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thiệt giới thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức thiệt giới thanh tịnh. Vì có sao? Là thiệt giới thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thân giới thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh. Vì có sao? Là thân giới thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý giới thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh. Vì có sao? Là ý giới thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Địa giới thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh. Vì có sao? Là địa giới thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không

dứt vậy. Thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh. Vì có sao? Là thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Vô minh thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh. Vì có sao? Là vô minh thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh; Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh. Vì có sao? Là hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ thí ba la mật đa thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức bồ thí ba la mật đa thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ thí ba la mật đa thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức tịnh giới cho đến Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh. Vì có sao? Là tịnh giới cho đến Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nội không thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức nội không thanh tịnh. Vì có sao? Là nội không thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, tự tánh không, vô tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh thức Nhất thiết trí trí thanh tịnh; Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh. Vì có sao? Là ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Chơn như thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh. Vì có sao? Là chơn như thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Là pháp giới

cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Khổ thánh để thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức khổ thánh để thanh tịnh. Vì có sao? Là khổ thánh để thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tập diệt đạo thánh để thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh để thanh tịnh. Vì có sao? Là tập diệt đạo thánh để thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bốn tĩn lự thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức bốn tĩn lự thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn tĩn lự thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh; Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức bốn vô lượng bốn vô sắc định thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tám giải thoát thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh. Vì có sao? Là tám giải thoát thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh; Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh. Vì có sao? Là tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bốn niệm trụ thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn niệm trụ thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh; Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Không giải thoát môn thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh. Vì có sao? Là không giải thoát môn thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh; Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh. Vì có sao? Là

vô tướng, vô nguyên giải thoát môn thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh. Vì có sao? Là Bồ Tát thập địa thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Năm nhãn thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh. Vì có sao? Là năm nhãn thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sáu thần thông thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh. Vì có sao? Là sáu thần thông thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Phật mười lực thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh. Vì có sao? Là Phật mười lực thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh; Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Pháp vô vong thất thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh. Vì có sao? Là pháp vô vong thất thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh. Vì có sao? Là tánh hằng trụ xả thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nhất thiết trí thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh. Vì có sao? Là Nhất thiết trí trí thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức nhất thiết tướng trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh cùng nhất thiết tướng trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức nhất thiết tướng trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh. Vì có sao? Là tất cả đà la ni môn thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tất cả tam ma địa môn thanh

tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh. Vì có sao? Là tất cả đà la ni môn thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dự lưu quả thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức Dự lưu quả thanh tịnh. Vì có sao? Là Dự lưu quả thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh. Vì có sao? Là Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh. Vì có sao? Là Độc giác bồ đề thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh. Vì có sao? Là tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh. Vì có sao? Là chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức thọ tướng

hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc giả la thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức bồ đặc giả la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc giả la thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc giả la thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức bồ đặc giả la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc giả la thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức nho đồng thanh

tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh

không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh

tịnh tức nhĩ tử thiết thân ý xú thanh tịnh, nhĩ tử thiết thân ý xú thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng nhĩ tử thiết thân ý xú thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức nhãn xú thanh tịnh, nhãn xú thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng nhãn xú thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức nhĩ tử thiết thân ý xú thanh tịnh, nhĩ tử thiết thân ý xú thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng nhĩ tử thiết thân ý xú thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức nhãn xú thanh tịnh, nhãn xú thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng nhãn xú thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức nhĩ tử thiết thân ý xú thanh tịnh, nhĩ tử thiết thân ý xú thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng nhĩ tử thiết thân ý xú thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức nhãn xú thanh tịnh, nhãn xú thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng nhãn xú thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức nhĩ tử thiết thân ý xú thanh tịnh, nhĩ tử thiết thân ý xú thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng nhĩ tử thiết thân ý xú thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức nhãn xú thanh tịnh, nhãn xú thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng nhãn xú thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức nhĩ tử thiết thân ý xú thanh tịnh, nhĩ tử thiết thân ý xú thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng nhĩ tử thiết thân ý xú thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 185 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm

KHÓ TIN HIỂU

Thứ 34 – 4

Lại nữa, Thiên Hiện! Ngã thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng thanh hương

vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Vì nho đồng thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức thanh

hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Vì kiến giả thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức hữu tình cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra

các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt. Nho đồng thanh

tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh

tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng thanh giới cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh nhĩ giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt.

Tri giả thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng tỷ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng tỷ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức tử giới thanh tịnh, tử giới thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng tử giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh thức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức tử giới thanh tịnh, tử giới thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng tử giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức tử giới thanh tịnh, tử giới thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng tử giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức tử giới thanh tịnh, tử giới thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng tử giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc giả la thanh tịnh tức tử giới thanh tịnh, tử giới thanh tịnh tức bồ đặc giả la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc giả la thanh tịnh cùng tử giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc giả la thanh tịnh tức hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức bồ đặc giả la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc giả la thanh tịnh cùng hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức tử giới thanh tịnh, tử giới thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng tử giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tử thức làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức tử giới thanh tịnh, tử giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh vì có sao là nho đồng thanh tịnh cùng tử giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức tử giới thanh tịnh, tử giới thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng tử giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức tử giới thanh tịnh, tử giới thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng tử giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức tử giới thanh tịnh, tử giới thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng tử giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức tử giới thanh tịnh, tử giới thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng tử giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiên Hiện! Ngã thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức ngã thanh tịnh vì có sao là ngã thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh vì có sao là sanh giả thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng thiết

giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 186 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm
KHÓ TIN HIỂU
Thứ 34 – 5

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức xúc giới thanh tịnh, thân giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là

dưỡng dục giả thanh tịnh cùng thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh vì có sao là sĩ phu thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng xúc giới cho đến

thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc

làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cùng ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc giả la thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức bồ đặc giả la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc giả la thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc giả la thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức bồ đặc giả la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc giả la thanh tịnh cùng

pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý thức làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả giả thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì

có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc là duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng địa

giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt. Tri giả thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xúc, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xúc, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh

tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức

hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức

hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức bồ thí thanh tịnh, bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh, bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh, bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng bồ thí ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng tịnh giới cho đến Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức bồ thí ba la mật đa thanh tịnh, bồ thí ba la mật đa thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng bồ thí ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh, bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh, bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức tịnh giới, an

nhân, tinh tiến, tinh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức bồ thí ba la mật đa thanh tịnh, bồ thí ba la mật đa thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức tịnh giới, an nhân, tinh tiến, tinh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh, bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức tịnh giới, an nhân, tinh tiến, tinh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt.

Ý sanh thanh tịnh tức bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh, bồ thí ba la mật đa thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức tịnh giới, an nhân, tinh tiến, tinh lự Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh tịnh cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh, bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức tịnh giới, an nhân, tinh tiến, tinh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh, bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức tịnh giới, an nhân, tinh tiến, tinh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng tịnh giới cho

đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh, bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh, bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh, bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 187 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm **KHÓ TIN HIỂU** **Thứ 34 – 6**

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, chẳng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không,

tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng nội

không thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng

thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là nội không thanh tịnh cùng tri giả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiên Hiện! Ngã thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh

tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không

hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là chơn như thanh tịnh cùng nho đồng thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì

có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là chơn như thanh tịnh cùng thọ giả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế

thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh; tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh

tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh cùng tác giả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức bốn tĩnh lự thanh tịnh, bốn tĩnh lự thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng bốn tĩnh lự thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức bốn tĩnh lự thanh tịnh, bốn tĩnh lự thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng bốn tĩnh lự thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức bốn tĩnh lự thanh tịnh, bốn tĩnh lự thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng bốn tĩnh lự thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức bốn tĩnh lự thanh tịnh, bốn tĩnh lự thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng bốn tĩnh lự thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức bốn tĩnh lự thanh tịnh, bốn tĩnh lự thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng bốn tĩnh lự thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức bốn tĩnh lự, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn tĩnh lự, bốn vô sắc định thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức bốn tĩnh lự thanh tịnh, bốn tĩnh lự thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng bốn tĩnh lự thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức bốn tĩnh lự, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn tĩnh lự, bốn vô sắc định thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng bốn

tĩnh lực, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức bốn tĩnh lực thanh tịnh, bốn tĩnh lực thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng bốn tĩnh lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt . Bồ đặc già la thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức bốn tĩnh lực thanh tịnh, bốn tĩnh lực thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng bốn tĩnh lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy . Ý sanh thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức bốn tĩnh lực thanh tịnh, bốn tĩnh lực thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng bốn tĩnh lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức bốn tĩnh lực thanh tịnh, bốn tĩnh lực thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng bốn tĩnh lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh, bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức bốn tĩnh lực thanh tịnh, bốn tĩnh lực thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng bốn tĩnh lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức bốn vô lượng , bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức bốn tĩnh lực thanh tịnh, bốn tĩnh lực thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng bốn tĩnh lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh

tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức bốn tinh lự thanh tịnh, bốn tinh lự thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng bốn tinh lự thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh ; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ

định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc giả la thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức bồ đặc giả la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc giả la thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc giả la thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức bồ đặc giả la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc giả la thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức giải thoát thanh tịnh, giải thoát thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 188 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm **KHÓ TIN HIỂU** **Thứ 34 – 7**

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng

bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thân tứ, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thân tứ, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thân tứ, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thân tứ, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thân tứ, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn, bốn thân tứ, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức vô tướng vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng vô tướng vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc giả la thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức bồ đặc giả la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc giả la thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc giả la thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức bồ đặc giả la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc giả la thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh; không giải thoát môn thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn

thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Bổ đặc già la thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức bổ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bổ đặc già la thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh

tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiên Hiện! Ngã thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ,

đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh ; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh ; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng tánh

hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh

tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 189 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm **KHÓ TIN HIỂU** **Thứ 34 – 8**

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức nhất thiết trí thanh tịnh, nhất thiết trí thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không

dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức tất cả tam ma

địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh

cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng quả Nhất lai,

Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức quả Nhất lai Bất hoàn A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức quả Nhất lai Bất hoàn A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng quả Dự

lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức Dự lưu quả thanh tịnh, Dự lưu quả thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng Dự lưu quả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiệt Hiện! Ngã thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng Độc giác bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh, Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng Độc giác Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh, Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng Độc giác Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh, Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng Độc giác Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh; Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng Độc giác Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng Độc giác Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh, Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng Độc giác Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh, Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng Độc giác Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh, Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng Độc giác bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh, Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng Độc giác Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng Độc giác Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh, Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng Độc giác Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh, Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng Độc giác bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Bồ đặc già la thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tác thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tác thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh; chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh; chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Mạng giả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sanh giả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Dưỡng dục giả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Sĩ phu thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Bổ đặc giả la thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh tức bổ đặc giả la thanh tịnh. Vì có sao? Là bổ đặc giả la thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Ý sanh thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Nho đồng thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tác giả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thọ giả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Tri giả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Kiến giả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh, kiến giả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 190 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm **KHÓ TIN HIỂU**

Thứ 34 – 7

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh

tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng tỷ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng bố thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh cùng ngã thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức bốn tĩn lự thanh tịnh, bốn tĩn lự thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng bốn tĩn lự thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh

cùng bốn vô lượng , bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ , chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao?

Là ngã thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng Độc giác bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức ngã thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh tức ngã

thanh tịnh. Vì có sao? Là ngã thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức tử giới thanh tịnh, tử giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng tử giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh vì có sao là hữu tình thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức bố thí Ba la mật đa thanh tịnh; bố thí Ba la mật đa thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng bố thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tỳ lệ Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Hữu tình thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu

tình thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức bốn tĩn lự thanh tịnh, bốn tĩn lự thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng bốn tĩn lự thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức bốn vô sở úy thanh tịnh, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là quả hữu tình thanh

tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh tức quả Nhất lai Bất hoàn A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh, Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng Độc giác Bồ Đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh tức hữu tình thanh tịnh. Vì có sao? Là hữu tình thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng tỷ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh vì có sao là mạng giả thanh tịnh cùng hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức thiệt giới thanh tịnh, thiệt giới thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng thiệt giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh vì có sao là mạng giả thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 191 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm

KHÓ TIN HIỂU

Thứ 34 – 10

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng bố thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là

mạng giả thanh tịnh cùng tịnh giới cho đến Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức bốn tĩnh lự thanh tịnh, bốn tĩnh lự thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng bốn tĩnh lự thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì

không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức tám thẳng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thẳng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng tám thẳng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng bốn vô sở úy

cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn A la hán thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh, Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng Độc giác bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh tức mạng giả thanh tịnh. Vì có sao? Là mạng giả thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới, và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả

thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả

thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sàu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh, bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức bốn tĩn lự thanh tịnh, bốn tĩn lự thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh

cùng bốn tĩnh lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! sanh giả thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng vô tướng vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức bốn vô sở úy bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh; tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh, Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh

tịnh cùng Độc giác Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh tức sanh giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sanh giả thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng sắc giới cho

đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng tỷ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức thiệt giới thanh tịnh, thiệt giới thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng thiệt giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh

tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng bố thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không,

vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức bốn tĩnh lự thanh tịnh, bốn tĩnh lự thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng bốn tĩnh lự thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức bốn chánh

đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

---oOo---

Quyển Thứ 192 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm **KHÓ TIN HIỂU** **Thứ 34 – 11**

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh

tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh, Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng Độc giác Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát

Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là dưỡng dục giả thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức sắc thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng sắc thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh nhĩ giới thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên

sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức tử giới thanh tịnh, tử giới thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng tử giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh vì có sao là sĩ phu thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong

không thức giới thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh tức dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng bố thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức bốn tĩh lự thanh tịnh, bốn tĩh lự thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng bốn tĩh lự thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh

cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh vì có sao là sĩ phu thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức pháp vô vọng thất thanh tịnh, pháp vô vọng thất thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng pháp vô vọng thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng

quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh, Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng Độc giác bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh tức sĩ phu thanh tịnh. Vì có sao? Là sĩ phu thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt. Bồ đặc già la thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh; nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng

thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng tỷ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức thiệt giới thanh tịnh, thiệt giới thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng thiệt giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la

thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng bố thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiền Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức bố thí Ba la mật đa thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiền Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiền Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, bồ đặc già la thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiền Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức bốn tĩn lự thanh tịnh, bốn tĩn lự thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh tức bốn tĩn lự thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng bốn tĩn lự thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng bốn tĩn lự thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiền Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la

thanh tịnh tức tám thẳng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thẳng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng tám thẳng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng năm nhĩ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng

bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh tức quả Nhất lai Bất hoàn A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng Độc giác Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là bồ đặc già la thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát

Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh tức bồ đặc già la thanh tịnh. Vì có sao? Là chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh cùng bồ đặc già la thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

---oe0o---

Quyển Thứ 193 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm **KHÓ TIN HIỂU** **Thứ 34 – 12**

Lại nữa, Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị

xúc pháp xứ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng tỷ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức thiệt giới thanh tịnh, thiệt giới thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng thiệt giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các

thọ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh vì có sao là ý sanh thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng bố thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, trống nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng

tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức bốn tĩnh lự thanh tịnh, bốn tĩnh lự thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng bốn tĩnh lự thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng

không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh vì có sao là ý sanh thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng Độc giác bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh tức ý sanh thanh tịnh. Vì có sao? Là ý sanh thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh

tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng tỷ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng thiết giới giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão, tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức bổ thí Ba la mật đa thanh tịnh, bổ thí Ba la mật đa thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng bổ thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghi giới thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghi giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức bốn tĩnh lự thanh tịnh, bốn tĩnh lự thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng bốn tĩnh lự thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức nho đồng thanh

tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho

đồng thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh tức quả Nhất lai Bất hoàn A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng Độc giác bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh tức nho đồng thanh tịnh. Vì có sao? Là nho đồng thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh; thọ tướng hành thức thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn thức làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn thức làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ thức làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ thức làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng tỷ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác

giả thanh tịnh tức hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 194 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm **KHÓ TIN HIỂU** **Thứ 34 – 13**

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng địa

giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng bố thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng pháp giới

cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức bốn tĩnh lự thanh tịnh, bốn tĩnh lự thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng bốn tĩnh lự thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh. Vì có sao? Là năm nhãn thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh, Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng độc giác Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiên hiện! Tác giả thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức tất giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh tức tác giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tác giả thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh vì có sao là thọ giả thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng

thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc là duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng tỷ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh

tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt. Thọ giả thanh tịnh pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là pháp giới thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã ba la mật đa thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức nội không thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không,

cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức bốn tĩn lự thanh tịnh, bốn tĩn lự thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng bốn tĩn lự thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm

căn, năm lục, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng

Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức Độc giác Bồ đề thanh tịnh, Độc giác Bồ đề thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng Độc giác Bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh tức thọ giả thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ giả thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh

tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh vì có sao là tri giả thanh tịnh cùng nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện ! Tri giả thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng tỷ giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ

thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện ! Tri giả thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng địa giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện ! Tri giả thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức hành, thức, danh, sắc, lục, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão, tử, sầu, thán, khổ, ưu, não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng bố thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng tịnh

giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là ngoại không thanh tịnh cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức bốn tĩn lự thanh tịnh, bốn tĩn lự thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng bốn tĩn lự thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biên xứ

thanh tịnh; tám thẳng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng tám thẳng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện ! Tri giả thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 195 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm

KHÓ TIN HIỂU

Thứ 34 – 14

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện ! Tri giả thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh

cùng Phật mười lục thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng Độc giác bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh tức tri giả thanh tịnh. Vì có sao? Là tri giả thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng nhãn xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức nhĩ ty thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ ty thiết thân ý xứ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng nhĩ ty thiết thân ý xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng sắc xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng nhãn giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng

nhĩ giới thanh tịnh không hai không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng tỷ giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng thiết giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng thân giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng ý giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng

địa giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng vô minh thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng bố thí Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng nội không thanh tịnh không hai không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng chơn như thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh

tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng pháp giới cho đến bất tư nghi giới thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng khổ thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức bốn tĩn lự thanh tịnh, bốn tĩn lự thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng bốn tĩn lự thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng tám giải thoát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng bốn niệm trụ thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng không giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng

vô tướng, vô nguyên giải thoát môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng Bồ Tát thập địa thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng năm nhãn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng sáu thần thông thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng Phật mười lực thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng pháp vô vong thất thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng tánh hằng trụ xả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức Nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng Nhất thiết trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng tất cả đà la ni môn thanh tịnh không hai không hai

phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng tất cả tam ma địa môn thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng quả Dự lưu thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Kiến giả thanh tịnh tức quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh tức quả Dự lưu thanh tịnh. Vì có sao? Là quả Dự lưu thanh tịnh cùng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng Độc giác bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Kiến giả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh tức kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Là kiến giả thanh tịnh cùng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc thọ tướng hành thức thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc nhãn xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh,

hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc sắc xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc nhãn giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh hoặc nhĩ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc tỷ giới thanh tịnh hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên thiệt giới thanh tịnh, thiệt giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc thiệt giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không

hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh nên ngã thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc ý giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc ý xúc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiền Hiện! Ngã thanh tịnh nên bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, pháp định, pháp trụ, thực tế, hư không giới, bất tư nghi giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghi giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến bất tư nghi giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiền Hiện! Ngã thanh tịnh nên khở thánh đế thanh tịnh, khở thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc khở thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiền Hiện! Ngã thanh tịnh nên bốn tĩnh lự thanh tịnh, bốn tĩnh lự thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc bốn tĩnh lự thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiền Hiện! Ngã thanh tịnh nên tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc tám giải thoát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiền Hiện! Ngã thanh tịnh nên bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc bốn niệm trụ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi,

tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc không giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc Bồ Tát thập địa thanh tịnh hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh nên ngã thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh hoặc năm nhãn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc sáu thần thông thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc Phật mười lực thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc pháp vô vong thất thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh nên ngã thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc tánh hằng trụ xả

thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên nhất thiết trí thanh tịnh, nhất thiết trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc nhất thiết trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc đạo tướng trí nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc tất cả đà la ni môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh nên ngã thanh tịnh Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ngã thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai Bất hoàn a la hán thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai Bất hoàn a la hán thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc Độc giác bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ngã thanh tịnh nên chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc ngã thanh tịnh, hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc thọ tướng hành thức thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh nên nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc nhãn xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc sắc xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc nhãn giới thanh tịnh hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên sắc giới thanh tịnh, sắc giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc sắc giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc nhĩ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất

thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 196 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm **KHÓ TIN HIỂU** **Thứ 34 – 15**

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên tử giới thanh tịnh, tử giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc tử giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc thiết giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc thân giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc ý giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt. Hữu tình thanh tịnh nên thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, hoặc thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc bố thí ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên tịnh giới, an nhẫn tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc nội không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh

tịnh nên ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thẳng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc chơn như thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc khổ thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên bốn tĩn lự thanh tịnh, bốn tĩn lự thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc bốn tĩn lự thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc tám giải thoát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình

thanh tịnh nên tám thẳng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thẳng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc tám thẳng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc bốn niệm trụ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc không giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc Bồ Tát thập địa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc năm nhãn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc sáu thần thông thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc Phật mười lực thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu

tình thanh tịnh nên bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải , đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh hoặc bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh , hoặc pháp vô vong thất thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc tánh hằng trụ xả thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên nhất thiết trí thanh tịnh, nhất thiết trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc nhất thiết trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc tất cả đà la ni môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Hữu tình thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc Độc giác bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Hữu tình thanh tịnh nên chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu tình thanh tịnh, hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc thọ tướng hành thức thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên nhãn xứ, nhãn xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc nhãn xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc sắc xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả

thanh tịnh, hoặc nhãn giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc nhĩ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc tỷ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên thiệt giới thanh tịnh, thiệt giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc thiệt giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên vị giới, thiệt thức giới, thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh

tịnh, hoặc thân giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc ý giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã

Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhĩ Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc tịnh giới cho đến Bát nhĩ ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc nội không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc chơn như thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghi giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến bất tư nghi giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc khổ thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên bốn tĩn lự thanh tịnh, bốn tĩn lự thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc bốn tĩn lự thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh, bốn vô lượng, bốn vô sắc

định thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc tám giải thoát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biên xứ thanh tịnh, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biên xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biên xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc bốn niệm trụ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc không giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc vô tướng vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc Bồ Tát thập địa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc năm nhãn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh nên Nhất thiết

trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc sáu thần thông thanh tịnh, hoặc nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc Phật mười lực thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc pháp vô vong thất thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc tánh hằng trụ xả thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên nhất thiết trí thanh tịnh, nhất thiết trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc nhất thiết trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc đạo tướng trí nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh nên nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc tất cả đà la ni môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng

giả thanh tịnh, hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Mạng giả thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai Bất hoàn A la hán thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc Độc giác bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Mạng giả thanh tịnh nên chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc mạng giả thanh tịnh, hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên sắc thọ tưởng hành thức thanh tịnh, sắc thọ tưởng hành thức thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc sắc thọ tưởng hành thức thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc nhãn xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc sắc xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai

không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc nhãn giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc nhĩ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc tỷ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên thiệt giới thanh tịnh, thiệt giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc thiệt giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh

tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc thân giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc ý giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên thủy hoả phong không thức giới thanh tịnh, thủy hoả phong không thức giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc thủy hoả phong không thức giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sàu thánh khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sàu thánh khổ ưu não thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử sàu thánh khổ ưu não thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 197 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm **KHÓ TIN HIỂU** **Thứ 34 – 16**

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc nội không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc chơn như thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc khổ thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên bốn tĩn lự thanh tịnh, bốn tĩn lự thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc bốn tĩn lự thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc tám giải thoát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc bốn niệm trụ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc không giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh

tịnh; vô tướng , vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc Bồ Tát thập địa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc năm nhãn thanh tịnh, hoặc nhất trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc sáu thần thông thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc Phật mười lực thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc pháp vô vong thất thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc tánh hằng trụ xả thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên nhất thiết trí thanh tịnh, nhất thiết trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc nhất thiết trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao?

Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc tất cả đà la ni môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sanh giả thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai Bất hoàn A la hán thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc Độc giác bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sanh giả thanh tịnh nên chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sanh giả thanh tịnh, hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên dưỡng dục giả Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc

dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc thọ tướng hành thức thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc nhãn xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc sắc xứ thanh tịnh hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc nhãn giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc nhĩ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, thanh giới cho đến nhĩ thức làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc tỷ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả

thanh tịnh nên hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc thiết giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc thân giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ làm duyên thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên thủy hoả phong không thức giới thanh tịnh, thủy hoả phong

không thức giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão, tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tñh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh nên dưỡng dục giả thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc nội không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc chơn như thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí

thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới, thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghi giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến bất tư nghi giới thanh tịnh, hoặc nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc khổ thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên bốn tĩnh lự thanh tịnh, bốn tĩnh lự thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc bốn tĩnh lự thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc tám giải thoát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc bốn niệm trụ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho

đến tám thánh đạo chi thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc bốn chánh đạo cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc không giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc Bồ Tát thập địa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc năm nhãn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc sáu thần thông thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc Phật mười lực thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc pháp vô vong thất thanh tịnh,

hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc tánh hằng trụ xả thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên nhất thiết trí thanh tịnh, nhất thiết trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc nhất thiết trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc tất cả đà la ni môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Dưỡng dục giả thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc Độc giác bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc tất cả hạnh Bồ

Tát Ma ha tát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Dưỡng dục giả thanh tịnh nên chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc thọ tướng hành thức thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc nhãn xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh vì có sao hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh hoặc sắc xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc nhãn giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc sắc giới

cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc nhĩ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc tỷ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên thiệt giới thanh tịnh, thiệt giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc thiệt giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc thân giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh,

hoặc ý giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên hành thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 198 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm **KHÓ TIN HIỂU** **Thứ 34 – 17**

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc tịnh giới cho đến

Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc nội không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc chơn như thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghi giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến bất tư nghi giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc khổ thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên bốn tĩn lự thanh tịnh, bốn tĩn lự thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc bốn tĩn lự thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc tám giải thoát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc bốn niệm trụ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc không giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc Bồ Tát thập địa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc năm nhãn thanh tịnh, hoặc nhất trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc sáu thần thông thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên Phật mười lục thanh tịnh, Phật mười lục thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc Phật mười lục thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc pháp vô vong thất thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc tánh hằng trụ xả thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên nhất thiết trí thanh tịnh, nhất thiết trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc nhất thiết trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc tất cả đà la ni môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Sĩ phu thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu

thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai Bất hoàn A la hán thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc Độc giác bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Sĩ phu thanh tịnh nên chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh nên thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc thọ tướng hành thức thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc nhãn xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh nên nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc sắc xứ thanh tịnh hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh nên thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên nhân giới thanh tịnh, nhân giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc dưỡng dục giả thanh tịnh, hoặc nhân giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh nên sắc giới, nhân thức giới và nhân xúc, nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc nhĩ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh nên thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, thanh giới cho đến nhĩ thức làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc tỷ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh nên hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên thiệt giới thanh tịnh, thiệt giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc thiệt giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh nên vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc thân giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la

thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bỏ đặc già la thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ làm duyên thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bỏ đặc già la thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bỏ đặc già la thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bỏ đặc già la thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bỏ đặc già la thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bỏ đặc già la thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bỏ đặc già la thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bỏ đặc già la thanh tịnh nên thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bỏ đặc già la thanh tịnh, hoặc thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bỏ đặc già la thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bỏ đặc già la thanh tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bỏ đặc già la thanh tịnh nên hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão, tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bỏ đặc già la thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bỏ đặc già la thanh tịnh nên bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bỏ đặc già la thanh tịnh, hoặc bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bỏ đặc già la thanh tịnh nên tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tỉnh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật

đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bỏ đặc già la thanh tịnh, hoặc tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bỏ đặc già la thanh tịnh nên nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bỏ đặc già la thanh tịnh, hoặc nội không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bỏ đặc già la thanh tịnh nên ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bỏ đặc già la thanh tịnh, hoặc ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bỏ đặc già la thanh tịnh nên chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bỏ đặc già la thanh tịnh, hoặc chơn như thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bỏ đặc già la thanh tịnh nên pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bỏ đặc già la thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bỏ đặc già la thanh tịnh nên khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bỏ đặc già la thanh tịnh, hoặc khổ thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bỏ đặc già la thanh tịnh nên tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bỏ đặc già la thanh tịnh, hoặc tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bỏ đặc già la thanh tịnh nên bốn tĩnh lự thanh tịnh, bốn tĩnh lự thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bỏ đặc già la thanh tịnh, hoặc bốn tĩnh lự thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bỏ đặc già la thanh tịnh nên bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng,

bốn vô sắc định thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc tám giải thoát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh nên tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc bốn niệm trụ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh nên bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc không giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh nên vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc Bồ Tát thập địa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc năm nhãn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la

thanh tịnh nên sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc sáu thần thông thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc Phật mười lực thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh nên bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc pháp vô vong thất thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh nên tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc tánh hằng trụ xả thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên nhất thiết trí thanh tịnh, nhất thiết trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc nhất thiết trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh nên đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc tất cả đà la ni môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh nên tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Bồ đặc già la thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc Độc giác bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Bồ đặc già la thanh tịnh nên chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc bồ đặc già la thanh tịnh, hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc thọ tướng hành thức thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc nhãn xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh hoặc sắc xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc nhãn giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc nhĩ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc tỷ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên thiệt giới thanh tịnh, thiệt giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc thiệt giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh

tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc thân giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc ý giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên hành thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc nội không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc chơn như thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc khổ thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên bốn tĩn lự thanh tịnh, bốn tĩn lự thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc bốn tĩn lự thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc tám giải thoát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc bốn niệm trụ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên bốn chánh đoạn, bốn thân túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc không giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc Bồ Tát thập địa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 199 - **HỘI THỨ NHẤT**

Phẩm **KHÓ TIN HIỂU** **Thứ 34 – 18**

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc năm nhãn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc sáu thần thông thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc Phật mười lực thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc pháp vô vong thất thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc tánh hằng trụ xả thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên nhất thiết trí thanh tịnh, nhất thiết trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc nhất thiết trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh

tịnh, hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc tất cả đà la ni môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc Độc giác bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc thọ tướng hành thức thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc nhãn xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh hoặc sắc xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc nhãn giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc nhĩ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc tỷ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên

huong giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc thiết giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc thân giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Ý sanh thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc ý giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Ý sanh thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc ý sanh thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng

thanh tịnh, hoặc thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên hành thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc nội không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc chơn như thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh nên Nhất thiết

trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nhờ đồng thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nhờ đồng thanh tịnh nên khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nhờ đồng thanh tịnh, hoặc khổ thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nhờ đồng thanh tịnh nên tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nhờ đồng thanh tịnh, hoặc tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nhờ đồng thanh tịnh nên bốn tĩn lự thanh tịnh, bốn tĩn lự thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nhờ đồng thanh tịnh, hoặc bốn tĩn lự thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nhờ đồng thanh tịnh nên bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nhờ đồng thanh tịnh, hoặc bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nhờ đồng thanh tịnh nên tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nhờ đồng thanh tịnh, hoặc tám giải thoát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nhờ đồng thanh tịnh nên tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biên xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biên xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nhờ đồng thanh tịnh, hoặc tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biên xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nhờ đồng thanh tịnh nên bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nhờ đồng thanh tịnh, hoặc bốn niệm trụ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nhờ đồng thanh tịnh nên bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nhờ đồng thanh tịnh, hoặc bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc không giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc sĩ phu thanh tịnh, hoặc Bồ Tát thập địa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc năm nhãn thanh tịnh, hoặc nhất trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc sáu thần thông thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc Phật mười lực thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc pháp vô vong thất thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc tánh hằng trụ xả thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiền Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên nhất thiết trí thanh tịnh, nhất thiết trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc nhất thiết trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiền Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc tất cả đà la ni môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiền Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Nho đồng thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai Bất hoàn A la hán thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiền Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc Độc giác bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiền Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiền Hiện! Nho đồng thanh tịnh nên chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc thọ tướng hành thức thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc nhãn xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. tác giả thanh tịnh nên nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc sắc xứ thanh tịnh hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc nhãn giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc nhĩ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, thanh giới cho đến nhĩ thức làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên tử giới thanh tịnh, tử giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc tử giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc thiết giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc thân giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ làm duyên thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai

không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên thủy hoả phong không thức giới thanh tịnh, thủy hoả phong không thức giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão, tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc nội không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc chơn như thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên pháp

giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới, thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghi giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến bất tư nghi giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc khổ thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên bốn tĩnh lự thanh tịnh, bốn tĩnh lự thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc bốn tĩnh lự thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc tám giải thoát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc bốn niệm trụ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh, hoặc Nhất

thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc không giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc Bồ Tát thập địa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc năm nhãn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc sáu thần thông thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc Phật mười lực thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc pháp vô vong thất thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh,

hoặc tánh hằng trụ xả thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên nhất thiết trí thanh tịnh, nhất thiết trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc nhất thiết trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc tất cả đà la ni môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc Độc giác bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 200 - HỘI THỨ NHẤT

Phẩm KHÓ TIN HIỂU Thứ 34 – 19

Lại nữa, Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh nên năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc thọ giả thanh tịnh, hoặc năm nhãn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh nên sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc thọ giả thanh tịnh, hoặc sáu thần thông thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh nên Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc thọ giả thanh tịnh, hoặc Phật mười lực thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh nên bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc thọ giả thanh tịnh, hoặc bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh nên pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc thọ giả thanh tịnh, hoặc pháp vô vong thất thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh nên tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc thọ giả thanh tịnh, hoặc tánh hằng trụ xả thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh nên nhất thiết trí thanh tịnh, nhất thiết trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc thọ giả thanh tịnh, hoặc nhất thiết trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh nên đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất

thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc thọ giả thanh tịnh, hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh nên tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc thọ giả thanh tịnh, hoặc tất cả đà la ni môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh nên tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc thọ giả thanh tịnh, hoặc tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc thọ giả thanh tịnh, hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Thọ giả thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc thọ giả thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh nên Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc thọ giả thanh tịnh, hoặc Độc giác bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh nên tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc thọ giả thanh tịnh, hoặc tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Thọ giả thanh tịnh nên chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc thọ giả thanh tịnh, hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc thọ tướng hành

thức thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc nhãn xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh hoặc sắc xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc nhãn giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc nhĩ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên tỷ giới thanh tịnh, tỷ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc tỷ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên hương giới,

tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc thiết giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc thân giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc ý giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên hành thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lực, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc nội không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc chơn như thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc khổ thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên bốn tĩn lự thanh tịnh, bốn tĩn lự thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc bốn tĩn lự thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc tám giải thoát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc bốn niệm trụ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc không giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh

ting. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc vô tướng, vô nguyên giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc Bồ Tát thập địa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc năm nhãn thanh tịnh, hoặc nhất trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc sáu thần thông thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc Phật mười lực thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc pháp vô vong thất thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc tánh hằng trụ xả thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên nhất thiết trí thanh tịnh, nhất thiết trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc nhất thiết trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh

tịnh, hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc tất cả đà la ni môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Tri giả thanh tịnh, hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai Bất hoàn A la hán thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc Độc giác bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nho đồng thanh tịnh, hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc thọ tướng hành thức thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên nhãn xứ thanh tịnh, nhãn xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc nhãn xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh, nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc nhĩ tử thiết thân ý xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên sắc xứ thanh tịnh, sắc xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc sắc xứ thanh tịnh hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên nhãn giới thanh tịnh, nhãn giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc nhãn giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên nhĩ giới thanh tịnh, nhĩ giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc nhĩ giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, thanh giới cho đến nhĩ thức làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tác giả thanh tịnh nên tử giới thanh tịnh, tử giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tác giả thanh tịnh, hoặc tử giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc hương giới cho đến

tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên thiết giới thanh tịnh, thiết giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc thiết giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên thân giới thanh tịnh, thân giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc thân giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ làm duyên thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên ý giới thanh tịnh, ý giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên địa giới thanh tịnh, địa giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc địa giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên thủy hoả phong không thức giới thanh tịnh, thủy hoả phong không thức giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên vô minh thanh tịnh, vô minh thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh

tịnh, hoặc vô minh thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão, tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, bố thí Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc bố thí Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lực, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên nội không thanh tịnh, nội không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc nội không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. ri

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên chơn như thanh tịnh, chơn như thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc chơn như thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, thanh tịnh; pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên khổ thánh đế thanh tịnh, khổ thánh đế thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả

thanh tịnh, hoặc khổ thánh để thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tác giả thanh tịnh nên tập diệt đạo thánh để thanh tịnh, tập diệt đạo thánh để thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc tập diệt đạo thánh để thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên bốn tĩn lự thanh tịnh, bốn tĩn lự thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc bốn tĩn lự thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên tám giải thoát thanh tịnh, tám giải thoát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc tám giải thoát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên bốn niệm trụ thanh tịnh, bốn niệm trụ thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc bốn niệm trụ thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên không giải thoát môn thanh tịnh, không giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc không giải thoát môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc vô tướng, vô nguyện giải thoát

môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên Bồ Tát thập địa thanh tịnh, Bồ Tát thập địa thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc Bồ Tát thập địa thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên năm nhãn thanh tịnh, năm nhãn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc năm nhãn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên sáu thần thông thanh tịnh, sáu thần thông thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc sáu thần thông thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên Phật mười lực thanh tịnh, Phật mười lực thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc Phật mười lực thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên pháp vô vong thất thanh tịnh, pháp vô vong thất thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc pháp vô vong thất thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên tánh hằng trụ xả thanh tịnh, tánh hằng trụ xả thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc tánh hằng trụ xả thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên nhất thiết trí thanh tịnh, nhất thiết trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc nhất thiết trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên tất cả đà la ni môn thanh tịnh, tất cả đà la ni môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc tất cả đà la ni môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, tất cả tam ma địa môn thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc tất cả tam ma địa môn thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên quả Dự lưu thanh tịnh, quả Dự lưu thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc quả Dự lưu thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Tri giả thanh tịnh nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên Độc giác bồ đề thanh tịnh, Độc giác bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc Độc giác bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

Thiện Hiện! Tri giả thanh tịnh nên chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc tri giả thanh tịnh, hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy.

---o0o---

HẾT TẬP 8